

# PHONG-HOA

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

CHỦ - NHIỆM  
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

XU

## TINH-THẦN và HÌNH-THỨC

Tôi có quen một ông cụ nhỏ. Đời ông thực đáng làm mẫu cho đời nhiều ông nhỏ khác, nghĩa là ông ăn ở theo đúng như lời thánh-hiền dạy ở trong sách. Ông cũng tự cho ông là một người văn-minh quân-tử.

Nhưng cứ mỗi lần tôi gặp ông, thấy móng tay ông đầy ghét đen, thấy ông gãi, ông búng, lại thấy những con rắn bên người ông đương rúc-rịch kéo quân sang tôi, thì tôi lại lấy làm phân-vấn, ngâm nghĩ một cách chua-chát về tinh thần và hình thức.

Nếu ông ở chốn rừng xanh núi

đỏ, thì ông tha hồ chăm về bên tinh-thần mà nhăng bở bên vật-chất, nhưng ông sống trong xã-hội, ông nên nghĩ đến những người đứng cạnh ông, giao-thiệp với ông — Người thường như chúng tôi bao giờ cũng trông bề ngoài trước rồi mới xét đến bề trong.

Chúng tôi sống trong một xã-hội mà người nào cũng cố làm cho người khác dễ chịu về đường hình-thức còn hơn là sống trong một xã-hội quân-tử mà lúc nào cũng khổ-sở vì những cái mà mũi người thấy, mắt trông thấy.

Nay nói rộng ra đến tất cả một nước Nam.

Bề trong về đường tinh-thần khó lòng được như ông cụ nhỏ trên kia, bề ngoài thì thật y như thế.

Người mình làm giảm cái nhân-phẩm của mình (vì tinh-thần cũng có đấy) nhưng vì đường hình-thức thì

không hơn và rõ-rệt hơn. Từ cao chỉ thấp, từ thượng-lưu cho đến hạ-lưu, biết bao nhiêu việc đã làm cho người ngoại quốc họ khinh mình.

Tôi xin lấy một thí-dụ trong trăm nghìn thí-dụ khác: một hôm đi xe-lửa từ Haiphong lên Hanoi, tôi gặp một ông bạn người Pháp mới ở Pháp sang — ông là một người rất yêu-mến nước Nam, trong sự yêu-mến có lẫn sự kính-phục, kính-phục một dân-tộc có lễ-nghĩa, văn-hóa hẳn hoi — Chúng tôi vừa nói truyện, vừa nhìn ra cửa sổ, thốt nhiên ông với tôi cùng trông thấy một cảnh vẫn thường thấy ở bên ta: một người đàn ông trần-trường đứng quay mặt về phía chúng tôi ngồi, cử chỉ khốn-nạn — ông bạn tôi có nhã ý, quay ngay vào trong, còn tôi thì cúi gầm mặt xuống.

Lễ-nghĩa gì thì lễ-nghĩa, văn-hóa gì thì văn-hóa, nhưng một cái cử-

chỉ của một người annam ấy đã làm sụt hẳn giá trị của cả một giống người đối với ông bạn tôi.

Ta bảo cốt về tinh-thần, không cần đến hình-thức — cái đó là tùy ta nghĩ, nhưng ông bạn tôi khi trông thấy thế tất nghĩ thầm trong bụng: đã-mạn. Ấy sự thật là thế, mà ta cần phải biết đến cái sự thật đó.

Đây là kể thí-dụ, một cách cử-chỉ của bọn hạ-lưu, nhưng trong bọn tri-thức biết bao người cũng như thế, họ không để ý đến hình-thức, họ không biết rằng vì cái hình-thức họ không cho là quan-trọng ấy mà nhục lây đến cả một dân-tộc.

Phải biết như thế mà tìm cách trừ bỏ đi, còn hơn là hồ-hào bảo-tồn những cái quốc-hồn quốc-tủy viên-vọng.

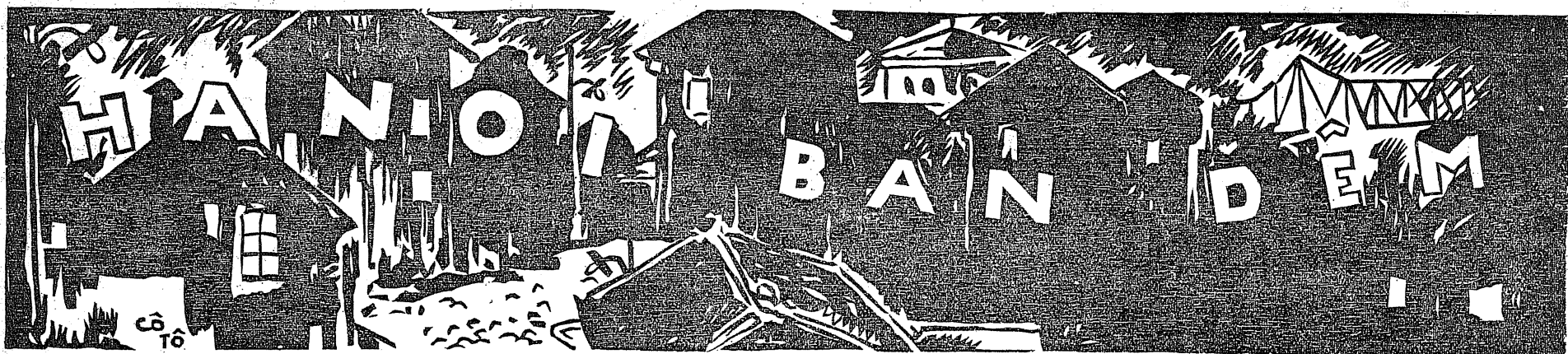
Trong một bài khác tôi sẽ nói đến những cái vết dơ của xã-hội annam, và cách tẩy những vết dơ đó.

NHẤT-LINH

### Vài kiểu bài tô-tôm mới



(Xem thể-lệ cuộc thi đoạn người đăng ở cuối trang 13).



## Phóng-sự về mãi-dâm ở Hanoi

Của TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

(Cái tệ mãi-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự đây (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tại nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa-dặt — Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc giả biết rõ những ân-tình của cái nghề đó, và lại muốn cho độc giả biết đến những cái khổ-sở, đau đớn của một hạng người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ đáng thương...)

Cái đời sinh-hoạt của bọn gái ban đêm không phải êm-dềm, ngay thẳng: cuộc tranh nhau sống lúc nào cũng chật-chẽ, gay-go, ráo-riết. Nghề bán dâm đã là một nghề khó-nhọc, hèn-hạ — mà còn cần phải chiến đấu mới đủ nuôi sống được người theo nghề đó. Một cô con gái xa chân vào bầy cạm của những kẻ buôn người, bắt-đắc-đĩ phải bán mình nuôi miệng, mà miếng ăn kiếm được cũng nhọc-nhằn, điều-đứng thay! Cô không những phải đề-phòng các cách giả-dối, lừa-lọc của khách chơi đêm, mà lại còn phải chống cự với mù dầu, chủ sãm, những anh ma - cô, lúc nào cũng dăm-dăm chực dành mồi.

Nếu ta thấy những cô trong cảnh ấy tranh-dành thù-hằn nhau vì một vài hào chỉ, hơn nữa — có khi chỉ vì một hai đồng xu, mà ta vội nhún vai khinh-bĩ, thì ta lầm. không hiểu. Cũng như ở các thôn quê nghèo nàn, một đồng bạc đối với gái đi đêm có một cái giá-trị to, đáng để cho họ tranh-dành, thù-hằn để cướp lấy. Một đồng bạc, đó là mồ-hôi nước mắt của một hai đêm, đem bán cái thân mình, đau-đớn vì chịu cái sương vật-dục của kẻ khác mà mình không chia sẻ.

Tuy trong các cô làm nghề đó, cũng có cô phong-lưu, được người ta yêu-chuộng mà cũng vì đấy đồng tiền được rộng-rãi, có thể làm cho cô yên-trí rằng nghề đi đêm cũng là một nghề có nhiều lợi. Những cái yên chí ấy chẳng bao giờ được lâu, mà cái thời phong-lưu ấy rồi cũng như cơn gió thoảng qua đi mất. Chẳng chóng thì chậm, chẳng trước thì sau, rồi thế nào cô gái ban đêm cũng bước chân đến cái vòng khổ-sở, đến cái bước khổ-nạn cuối cùng: chẳng có nhiều cô, khi trước cũng lộng lẫy, phong-lưu mà sau cùng chỉ là một chị trong các chị khác, chen nhau sống trong một

cái nhà «số đỏ» bần thủ, chật hẹp — mà chỉ có ba hào, hai hào, người ta cũng có thể mua lấy cái thân cô được đấy ư?

Cái giá thường bây giờ một đêm ăn-ai từ một đồng bạc đến ba đồng. Trong số đó lại gồm cả tiền buồng từ năm hào đến một đồng, tiền hoa-hồng cho người xe hay người bồi xăm gọi — số hoa-hồng đó không bao giờ kém ba mươi phần trăm 30%. Trừ những món



tiền đó, người con gái chỉ còn được độ sáu, bảy hào là cùng. Sáu, bảy hào! Đấy, một đêm khổ-sở trong cái đời của cô chỉ có thế! Mà cô phải đêm nào cũng được như thế đấy! Còn phải khéo-léo với anh bồi sãm, với anh xe kéo, còn phải lần tránh những người đội con gái hay săn lùng, lần tránh họ, ngon-ngọt hiến thân cho họ cũng có khi chưa xong.

Những cô ở trong các nhà chứa lâu, phần nhiều là mù chủ nuôi: chỉ có miếng ăn thôi, chỉ có ngày hai bữa cơm, còn ngoài ra không có gì nữa. Chỉ có thế, thế là người ta có quyền bắt cô tiếp khách, mà bắt cô không được hưởng một xu nhỏ nào. Thỉnh-thoảng có cô nào xinh-xinh, làm rất nhiều lợi cho mù chủ, thì mù mới cho được

hai mươi hay ba mươi phần trăm để đền công khó-nhọc. Nhưng sự đó hiếm lắm.

Đồng tiền trong các chị-em đã quý giá như thế, nên cách nào cũng tốt, dầu đề-tiền đến đâu cũng mặc, cốt kiếm được tiền là được rồi. Biết bao nhiêu cách nhỏ-nhen, khôn-nạn, dấn thân vào những chốn hôi-tanh, nhục-nhã để kiếm lấy miếng ăn. Nhưng trong cuộc tranh ăn ấy có phải riêng mình chị em mà thôi đâu, lại còn những khóe tình-ma, quý-quyệt của những mù chủ đối với sự khổ của người chỉ tro như sắt đá — lại còn những cái lừa-lọc của khách đi chơi nữa. Mà trong cuộc chiến đấu ấy, thương thay, chị-em lại là hạng người chịu nhiều cái chua cay nhất.



Bởi vì... bởi vì những gái đi đêm, những cô ở các nhà chứa, nhà sãm, phần nhiều là các cô con gái quê, lạc loài ra tỉnh, hãy còn ngờ-ngẩn, thực-thà — thành ra danh-mãnh khôn-ngon, ít ra cũng phải một, hai năm lăn-lóc trong nghề.

Tôi có biết một nhà chứa ở phố H...B... Mù chủ, người ta vẫn gọi là chị Tư, người béo

trục béo tròn, toàn những mỡ — Chị càng to béo bao nhiêu, thì các «con em» của chị trông càng bé đi bấy nhiêu, hình như bao nhiêu máu, thịt của bọn này đều rút vào chị cả.

Chị có tiếng là chỉ chuyên gọi bọn gái quê, gái quê thực chứ không phải giả như nhiều nơi khác, cũng người ăn mặc tỉnh ấy gọi lên ban nầy mà chỉ thêm có cái váy sồi, cái khăn vuông mỏ quạ, và bớt đi một ít phần son, là đã ra vẻ mồi ở quê ra lắm.

Vào nhà chị Tư, câu nói đầu của chị bao giờ cũng là báo cho biết có cảnh quê mới đến, mà đó là sự thực. Chỉ độ một tuần lễ, là tại nhà chị Tư lại thấy có một khuôn mặt lạ, bẽn-lẽn, thẹn-thò, một cô gái quê, quê đặc, vừa rời bỏ lũy tre xanh đến đây nương nhờ chị. Mà trong mười cô thì chín cô sụt-sùi kể lể cho nghe cái thân-phận chồng con trắc-trở, chồng bé, chồng nhờn, chồng chề, chồng đánh, nên phải bỏ nhà ra đi. Lời các cô là lời thực, không phải là những lời giả-dối, lừa-đảo. Lắm cô ra đến đây, vào đến đây, hãy còn mang tấm thân trong sạch, băng tuyết mà nhiều khi người chồng ép của các cô chưa được hưởng.

(còn nữa)

TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

Lời phản-trần

Cô Nam, phố H. Đ. trong Hanoi...ban đêm số trước không phải là bà Nam ở phố Hàng-Đàn, là người đã có chồng con tử-tế.

PHONG-HÓA

### Kính cáo độc giả

Kể từ ngày 15 tháng tư tây 1933, qu'ền xuất bản báo Phong-hóa thuộc về Société annamite d'Édition et de Publicité (Annam xuất-bản-cục).

Đối với các ngài mua báo dài hạn, không có sự gì thay đổi.

Đối với các nhà buôn vẫn đăng quảng-cáo thì chúng tôi sẽ thương-lượng lại để ký hợp đồng khác cho đúng lệ.

PHONG-HÓA

TOÀ - SOẠN VÀ TRI - SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :  
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

BẢN QUYỀN CỦA  
SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ  
N° 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI  
(Annam xuất-bản-cục)

Mua báo kể từ ngày 1<sup>er</sup> và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.  
Giấy mua báo mà không có kèm ngân phiếu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân phiếu xin gửi về:

M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM  
N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BÁO :

	ĐÔNG-DƯƠNG	NGOẠI-QUỐC
1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH





Nguyễn-công-Tiểu. — Thưa các ngài đây là cái máy chạy bằng sức nóng mặt trời của tôi chế ra. — Chốc nữa mặt trời mọc nó sẽ quay, nó sẽ quay!

Mọi người đồng thanh. — Mặt trời mọc đã lâu sao chúng tôi không thấy nó quay?

Nguyễn-khắc-Hiếu. — Mặt các ông ra làm sao Chả quay là gì đây!!

# ..tu' nho dên nho'n..

## Hàn lâm.

Ở bên Pháp có tòa hàn-lâm, bên ta cũng có tòa hàn-lâm.

Tòa hàn-lâm Pháp có bốn mươi ông bắt-tử, tòa hàn-lâm ta có đến mấy ngàn ông... cũng lắm-le bắt-tử.

Đã đồng như chợ lại muốn cho đông thêm. Vừa đây, hội Liên-hiệp-ái-hữu, các viên chức đề đơn xin quan Toàn-quyền cho các ông thông, ông phán trúng tuyển kỳ thi phổ-thông vào ngạch tham tá được đổi hàm văn-giai sang hàm hàn-lâm.

Đó là một ý kiến rất hay. Các ông phán chắc hẳn là tán thành một cách sốt-sắng.

Xin được vào hàn-lâm như vậy không phải là các ông phán vụ cái hư danh đâu.

## Trung Nhật chiến tranh

Theo tin báo Tàu gần đây, ở Thạch-môn-trại quân Nhật và quân Tàu đánh nhau to. Kết quả: quân Tàu hăng hái lui về, để lại hơn hai nghìn lính tử trận.

Thế mới đáng kiếp. Quân Nhật đem trật tự, hòa bình đến đã không đốt pháo, đem hoa ra mừng còn dám đem quán... giặc... ra cự địch. Quân Nhật có định tâm giết chóc gì đâu, vẫn yêu mến quân Tàu như mình vậy — vạn bất đắc dĩ mới phải mài gươm lau súng. Ai bảo quân Tàu ở đấy làm gì? Muốn ở đâu thì ở, quân Nhật có bắt buộc gì đâu, miễn là đừng ở trong địa phận nước Tàu mà thôi.

Còn quân Nhật có nhớ tay giết chết quân Tàu, cũng là vì quá yêu quân Tàu. Ngày xưa, người Nhật hay tự-tử, lấy dao mổ bụng mình. Bây giờ họ lấy gươm rạch bụng quân Tàu. Họ coi quân Tàu như họ vậy, Tàu còn kêu ca gì nữa.

## Câu truyện đạo-đức

Bà Ếch đương ngồi cười một mình như ông Hi-Đĩnh, bỗng có người đem biểu quyền sách giảng luân-lý của ông Lê-công-Đắc.

Nghe đến tên lại nhớ đến người, lật quyền sách nhớ đến khuôn mặt của nhà đạo-đức họ Lê, Bà Ếch buột miệng hỏi đùa:

— Đắc đấy à? Lâu nay mới thấy mặt. Mà sao má đỏ ửng như quả táo tây thế kia? Đã bắt chước ông Hiếu, rượu rồi!

— Anh nói oan tôi quá. Tôi chỉ uống có... nước. Mặt tôi hồng-hào là vì tôi không nghĩ gì.

— Phải, độ này anh béo ra.

— Thôi, hãy gác truyện ấy đấy... vì tôi buồn lắm.

— Tại sao anh buồn?

— Tôi muốn lên Thiên-đường.

— Khó, gì! Hay là anh xung vào ugach tàu bay.

— Không được. Tôi chỉ sợ rơi xuống thì chết. Có cách khác: giảng luân-lý.

— Lại đạo-đức.

— Thì tôi vẫn là con nhà đạo-đức. Tôi ghét những dĩ-rạc, ma-cô, tôi ghét những đứa ngông, đứa rơm.

— Thế còn anh?

— Tôi là một nhà đạo-đức. Đây anh xem, tôi xuất bản những sách về mẹo, cốt là để chần chỉnh lại phong-hóa đấy, cốt là để trở lối Thiên-dăng cho người trần mắt thịt đấy.

— Anh thông minh lắm.

— Thì tôi vẫn thông minh. Anh nghĩ

mà xem, đạo-đức như tôi mà không giảng luân-lý thì còn làm gì mới được lên Thiên-dăng.

— Anh giảng luân-lý. Hay. Chắc là anh ghét những kẻ đặt điều vu khống cho người ta.

— Lê tất nhiên.

— Thế bảo người lương-thiện là ma-cô thì là gì?

— Là gì nữa! Là đồ vu khống.

— Còn chữ rửa người ta thì là gì?

— Là gì! Là đồ vô liêm sỉ, khôn nạn.

— Thế thì anh đạo-đức thật. Vậy

có người làm sách vu cho tôi là ma-cô, rồi lại lấy những câu tục từ của bọn phu-chợ, chị hàng cá mà tặng tôi.

— Người nào! Người nói thế là... là...

— Phải, ..... là một nhà đạo-đức!

— Nhưng mà này, anh cũng đừng phàn nàn, anh có biết truyện đức chúa Giê-Su ngày xưa lên cầu rút không? Lúc đó, chúa chịu bao nhiêu là nhục hình, mà bọn ngu dân nào chửi, nào nhổ vào mặt chúa, chúa vẫn chịu đau đớn, chịu chết thay cho loài

người... Còn bọn kia, vừa ngu, vừa ác, thiên vạn niên phải chịu lửa đốt dưới địa ngục.

— Phải, nhưng bọn ấy cũng muốn..

— Muốn gì?

— ... Muốn lên Thiên-dăng.

TỬ-LY

## NOI BUÔNG

Họ lấy nhau...

... là để cho có đôi.

Khách đến chơi hỏi: — Cậu ấy có vợ chưa?

Chủ thẹn — thẹn vì thằng cháu xác to bằng cái bồ mà chưa vợ; trông thằng cu Tý nhà bên, mới một « siu » tuổi, đã có đôi từ năm ngoài.

Bà chủ bỗng nảy ra một ý tưởng:

— Phải lấy cho nó con vợ 15, 16 tuổi: nó cũng có vợ!

— Vợ là cái gì?

— Một cây thịt thuộc về giống cái, biết nói, biết cười, biết ở dưới bếp, biết lên trên nhà; có bộ tóc dài, có quần áo mặc, nghĩa là mỗi cây thịt có hoạt động.

Thằng cháu nó đã biết mặt con ấy chưa?

— Mặc!

Nó có bằng lòng nhau không?

— Mặc nó, xong thì thôi, sao chẳng bằng lòng.

Vợ nó là con gái là được rồi, cao hay thấp, gầy hay béo, miễn nó là đàn bà. Nếu bà chủ nhà có so sánh: thì nó là thứ đàn bà trông được, nó phải xứng đáng với nhà ta: trong hòm da nó cũng có cửa, xuống bếp, nó biết thổi cơm; nướng chả; lên nhà, nó biết vá áo; tải ra nữa nó còn biết thêu, cườm.

Nếu mần ra thì một năm nó đã biết đẻ con, rồi nó biết nuôi, biết dỗ.

Khách đến chơi lại hỏi: có cháu chưa?

Bà chủ nhà lúc này phớn-phở, mặt bà nhìn vào đứa con dâu, vào thằng con rể, vào đứa cháu non...

Hàng phố khen chúng nó đẹp đôi.

Bà chủ nhà yên chí mình làm tròn bổn-phận, đây là vợ của thằng con.

Ngày, tháng cứ đi.

Vợ chồng nó còn đấy.

Nó ra, chúng nó vào, nó bế con, nó

đẻ, nó ăn, nó uống.

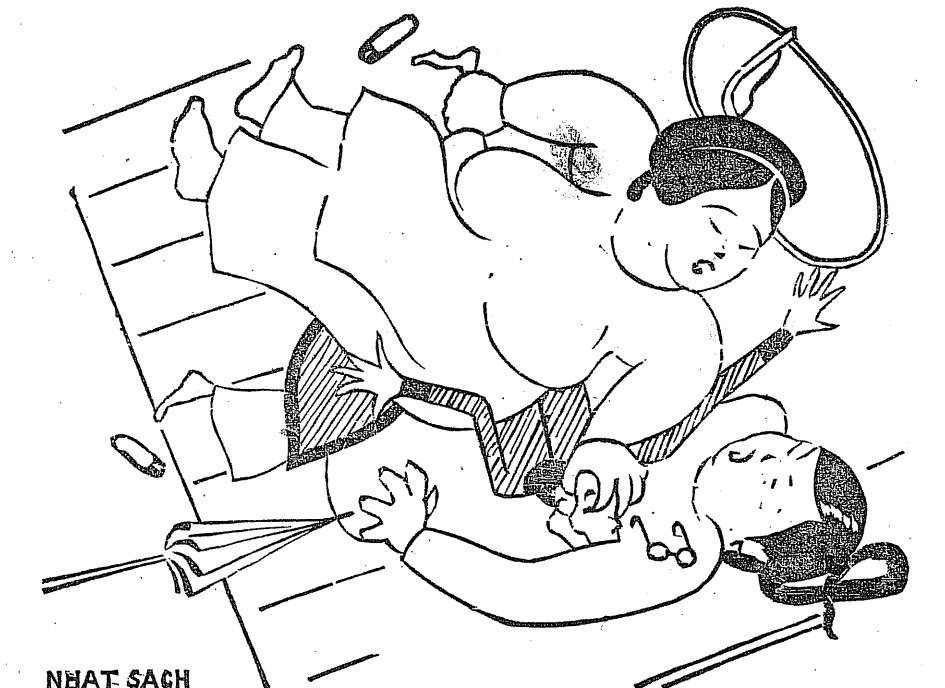
Xong thì thôi! Ái-tình là cái gì?

Ta không biết.

THƯỜNG-QUÂN

Trả lời bức tranh hết lo trong P. H. số 40.

Xe đồ bên hữu: có bà cả, xe đồ bên tả: có bà hai, mình ở giữa chắc chán hơn vai.



NGHĨ CHO CHÍN  
Nguy tai thậm nguy tai, xe đồ, bà trên dè bà dưới mình ở giữa... chết bẹp!

## CUỘC THI...

### Số 19. — Xiêu-loại-nhân kén vợ

Kén cô rẽ lạch đường ngói,  
Minh mặc áo mùi, quần trắng,  
[khăn san.

Mây lá liễu, mặt trái soan,  
Cặp mắt long-lánh như làn thu-ba.  
Hàm răng, trắng bóng như ngà,  
Cười nói măn-mà, tươi-tắn có duyên.  
Hai bên má lúm đồng tiền,  
Cổ đeo dây huyền, thêm chuỗi hạt  
[chai.

Tâm đầu, ý hợp ai ơi,  
Chớ tưởng khôi-hài, e then chẳng  
[thưa.

Ta đây vẫn có lòng chờ.

### Số 20

Tôi thấy các ông đua nhau kén  
vợ, tôi giận lòng không được, tôi  
cũng phải kén một mợ vợ mà mợ  
vợ ấy phải có cái đức tính tần-  
tiện như sở cầu của tôi:

1° — Ngày nào cũng phải đánh  
cái mặt phấn cho thực dày, nhưng  
mà hôm sau ngủ dậy và trước  
khi đánh mặt phấn khác thì không  
được rửa mặt, phải cạo cái mặt  
phấn hôm trước vào cái thùng  
sắt tây để dành đến tết, đồ cho  
tôi một món tiêu là mua với quét  
tường.

2° — Cái môi thoa son, nhưng  
mà phải cái môi cho dày thì  
thoa mới được nhiều son, thì đến  
hôm sau trước khi thoa lớp khác,  
phải chùi cho hết môi son hôm  
trước vào mảnh giấy trắng lớn,  
hề miếng giấy ấy đỏ đều cả rồi  
thì lại dùng miếng khác và cắt  
những miếng đã dùng trước cho  
cẩn-thận, cứ tích lại như thế,  
càng nhiều càng hay, để đồ cho  
tôi một món tiêu là đến tết mua  
giấy hồng-diều để viết câu-đối  
và gói tiền phong-bao cho trẻ con.

Đấy, tôi chỉ ước-ao được một  
mợ vợ có cái đức-tính căn-cơ,  
tần-tiện như thế thôi, mà thế cũng  
đủ làm tiêu nỗi cơ-đồ của tôi rồi.

LÊ-VĂN-CHÂU

15, René Héraud, Saigon



### Ông thầy tướng

(Tả bức tranh của Đông-sơn  
đăng Phong-hóa số 35)

Bác nhiều Toét một hôm ra tỉnh,  
Tay xách dù đi thủng-thỉnh phố hàng  
[Ngang.

Dưới mái hiên, bên cạnh vệ đường,  
Chợt thấy một ngôi hàng tướng số.  
Thần-cốc-tử ăn mặc sao mới lố!  
Khác các thầy tướng số xưa nay.  
Trên đầu thời sùm-sụp mũ lính tây,  
Dưới chân lại dận giày hàm ếch.  
Lưng khoác áo bánh-tô sọc-sếch,  
Cổ quàng khăn lụa bạch ố hoen.  
Quần cháo lòng và gối một bên,  
Trông bộ-tịch thực nhom-nhoem tiêu-tụy.  
Nếu chẳng được vẻ mặt thông-minh,  
[dáng người bệ-vệ,

Thời hình-dung y như thể bác Hai-Tây (1).  
Nhiều Toét ta tuy mắt gấp-gay,  
Thoáng nhìn, nhận được ngay ông Chánh-  
[hội.

Liên ghé xuống, ân-cần thăm hỏi:  
«Cớ làm sao ông đến nổi phải ngồi đây?»  
Nhoẽn miệng cười một nụ chưa cay,  
Thầy tướng đáp: «Vĩ kinh-tế lung lay  
[nên nổi thế.

Báo với sách, các thứ hàng đều ẽ,  
Tôi phải soay nghề mà thêm kế sinh-  
[nhai.

Khoa tử-vi nghiền đã thành tài,  
Nay mới vác ra đời thi-thố.  
Bác phải biết muôn sự trên đời, từ to  
[chỉ nhỏ,  
Cũng đều do mệnh số mà thành,  
Tử, sinh, tật, ách, phú quý, công danh,  
Đến âm-thực cũng tự thiên-đình định  
[trước.

Nói ngay tôi, quá nửa đường đời đã bước,  
Mình ngẫm mình thao-lược kếm chi ai.  
Bốn mươi năm kén-cựa với đời,  
Mà chẳng vượt qua phần trời định sẵn.  
Nay đầu bạc mới biết tin số vận,  
Ai bảo rằng lẫn-cẩn cũng thấy ai.

1) Bác Hai-Tây là một người làm trò xiếc  
rong, thiện-nghệ về môn đóng đánh lỗ mũi,  
có tiếng ở Bắc-kỳ.

Bác Nhiều ơi, đời bác còn dài.  
Cũng nên biết trước cuộc tương-lai hay dở.  
Tục-ngữ nói: «Biết co-trời mười đời chẳng  
[khó»,  
Đặt quẻ đi rồi tôi đoán hộ xem sao.  
Nề-nang lấy bác năm hào...»

TỬ-MỠ

### Gái tân thời

«Bài hát theo điệu Hồi-Tiểu»

Via:

Cô em là gái tân-thời,  
Theo đòi bập-bẹ được vài chữ ranh...!  
Cô nghĩ cái mình cô rất mực văn-minh,  
[văn-minh, văn-minh...  
Rất mực (rằng ta) tán-tiến đua ganh hợp  
[thì,  
Vậy thử khoe-khoang xem tiến-bộ những  
[gì? những gì? những gì?  
(luống những khoe-khoang rằng có tiến-  
[bộ!)

Tiến-bộ, ai ơi, những gì?  
Có chẳng vài câu sáo-mép, đã mốc-mè  
[từ lâu!  
Động mở mồm là: gió Mỹ với mưa Âu,  
Nào của (rằng ta) giải-phóng với lại câu  
[bình-quyền.  
Họa chẳng giỡn nghề: con cú muốn thành  
[tiên,

Phấn son (tinh-tinh) bôi chát, để mắt anh  
[em ló phải nhìn.  
(Tăm-tắc tôi khen cô đẹp chửa nghìn,  
[chín nghìn, chín nghìn...  
(Tăm-tắc tôi khen rằng cô nó đẹp!!!.  
[Cô đẹp, ai ơi, chín nghìn...  
Áo lam (tinh-tinh), quần trắng... để cô mìn  
[bọn nam-thanh.

Bối: «Có phải rằng cô phát thệ với  
[ông Xanh,  
Rằng: «Phi sinh-viên Cao-dẳng, tất bất  
[thành phu-thê...  
Có bấy nhiêu điều, cô tiến-bộ gớm-ghe,  
[gớm-ghe, gớm-ghe!  
Còn như về phương chức-nghiệp, quá  
[một nghề có chang hay:  
Khốn chỉ quen nghề ngồi rồi với năm  
[ngay...  
Bé thời bậm lưng cha mẹ, nhớn nay  
[bậm chồng.

Chẳng qua cây tầm-gửi một giống...  
[TỬ MỠ

## ...KÉN VỢ

### Số 21

Con trai lớn lên, ai chẳng có  
cái hứng-thú: lấy vợ.

Theo tôi thì vợ tôi phải là con  
nhà khuê các, mà ít nữa cũng  
phải có những hạnh-kiểm sau này:  
Nhan sắc làng-nhàng phải vậy thôi.  
Hay ăn, hay khóc, ít hay cười!  
Bình-quyền cửa miệng kêu như  
[mồ.

Giải phóng-ngoài môi đủ bịp đời!  
Quả đánh hàng ngày ba, bốn cửa,  
Nhà «săm» đếm bạn chục trăm  
[người.

«Phấn son thiệt một «tân nhân vật»,  
Bãi bạc quanh năm trải mọi mùi...  
Nhiều người thường thở ngắn  
than dài cho cuộc đời là bề khổ.  
Bởi vậy, nếu tôi lấy được người  
vợ như thế, có lẽ sau cuộc đuốc  
hoa, lâu lắm là năm, sáu tháng,  
tôi sẽ có thể chứt sạch được nợ  
trần, chẳng là hạnh-phước lắm ru?

L. K.

Saigon

### Số 22

Tôi kén vợ hai

Tôi đã có vợ, song hằng mơ-  
màng cái thú lấy vợ hai. Thiết  
tưởng mình là đàn ông Việt-nam,  
há lại theo Âu-tây hủ-bại, ôm cái  
chủ-nghĩa «một vợ» hay sao?

Nghĩ thế, lòng thường tấm-tức  
mà chẳng dám hở môi, vì e oai  
sur-từ cái. Nay nhân báo Phong-  
Hóa mở cuộc thi kén vợ, viết lên  
mấy hàng, tỏ bày tâm sự.

Tôi, ước rằng vợ hai tôi cũng  
là một «kỳ-quan» của xã-hội Việt-  
nam, ví-dụ như:

1° — Biết xem tướng số, tính  
việc quá-khư vị-lai như ông Vĩnh.  
để tránh trước mọi việc không  
lành như ghen tuông.

2° — Biết diễn-thuyết hùng-hồn  
như ông Hoi, để thỉnh-thoảng «uốn  
ba tấc lưỡi» nịnh vợ cả cho khỏi  
ghen.

3° — Biết khóc nỉ-non như ông  
Lãng để gọi lòng thương của mọi  
người.

Tái bút — Việc kén vợ hai này  
tôi giấu vợ cả, nên không dám đề  
thật tên.

ĐĂNG-CAO

## CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc  
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò  
nấu Bắc-kỳ Nam-Từ-Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được  
như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy  
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI



# TU' CAO...

## Ông Nguyễn-Đệ làm quan

Mấy tháng trước, ông Đệ vô Huế. Ông vô Huế vì ông yêu cảnh đẹp, ông vô Huế, than thở với sông Hương nước trong xanh, thương tiếc cho đê-đô như đầm đui vào trong cõi mộng, ngậm lên những câu thơ lãng mạn như linh hồn lãng mạn của ông. Nói tóm lại, ông lại làm quan ở Huế.

Có người anh em hỏi có phải ông yêu, yêu mãi cảnh non sông đẹp-đẽ ấy không, ông đáp:

— Tôi vào làm thử ba tháng; được, tôi ở mãi, không được, tôi lại ra.

Thăm-thoắt đã ba tháng trời, mây bay, gió chạy, thời giờ đi, ông vẫn ở lại... ở lại Huế. Anh em lại hỏi:

— Thế nào? Được chứ? Bằng lòng chứ?

— Chưa được! Chưa bằng lòng. Tôi ở thử lại ba tháng nữa. Được, tôi sẽ ở lại.... Không được, tôi sẽ ra.

Vì thế nên ông vẫn ở lại, ngắm cảnh sông Hương, tìm thú non Ngự, ông vẫn làm quan.

Mà có lẽ, ba tháng sau, mây bay, gió chạy, thời giờ đi, cây cỏ đổi thay... còn ông, vẫn ở lại... thử thêm ba tháng nữa, rồi ông thử, rồi ông lại thử ở lại, cứ thế, cứ thế mãi, cho đến lúc buông xuôi hai tay, ông đi hẳn.

## Ông Sa-la-Vanh và anh cu-li xe

Trong bản "tuồng cổ tân-thời", Tứ-Ly cho ông Sa-la-Vanh trá hình

làm phu xe kéo hòng mong chốn thoát tay quân địch.

Trá hình như thế cũng là một chức hay, mà nếu ông Sa-la-Vanh vào cái địa-vị khó-khăn ấy thật, mà nghĩ được mưu cao như vậy, thì chỉ khôn ông cũng khá.

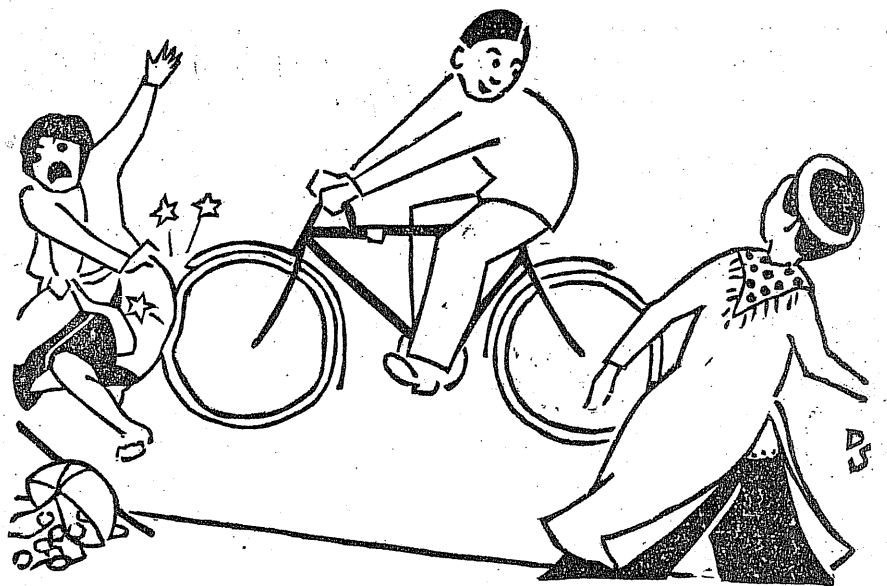
Chá hình như thế cũng như hôm chợ phiên vừa rồi, có người trá hình làm chú Á-rập, có người trá hình làm ông quan Annam, có khác gì đâu.

Ấy vậy mà có ông bạn văn quá ư phong-nhã trò đùa ông Sa-la-Vanh đến thế là nặng quá. Ông bạn chưa được nếm mùi văn của nhà văn-sĩ tài-hoa Sa-la-Vanh đấy thôi.

Nguyễn Sa-la-Vanh tiên sinh trên báo Annam của ông Vinh có viết một bài nói rằng: bọn cu-li xe — mà chỉ có cu-li xe — hay khôi hài và trào-phúng. Trong bài Sa-la-Vanh tiên-sinh lại có mỹ-ý lấy một câu văn giống như một câu văn của Tứ-Ly làm thí-dụ, đặt vào miệng người phu-xe. Ông Sa-la-Vanh có biết đâu rằng những người cu-li xe biết khôi-hài, chỉ khôn có lẽ hơn nhiều nhà văn-sĩ tài-hoa.

Cũng vì thế, cũng vì thế Tứ-Ly muốn cho Sa-la-Vanh tiên sinh nhiều chí khôn hơn, muốn cho tiên-sinh biết thưởng-thức đến câu bông-lơn thú-vị, nên Tứ-Ly nâng tiên-sinh lên bậc phu xe biết khôi-hài trào-phúng.

Luôn thế, đề tiên sinh biết rằng: ...Chỉ người hèn không có nghệ chi hèn.



2. — ... Ruồi muỗi « đau » !

# ...DEN THAP

## Cảnh sát đàn bà.

Hội-đồng thành-phố Quảng-châu vừa rồi đã bàn lấy đàn bà xung vào ngạch cảnh-binh, kén toàn con gái từ 18 đến 20 tuổi. Cảnh-binh đàn bà sẽ vận áo như cảnh-binh đàn ông, nhưng vẫn phải mặc váy.

Thế là ở bên Tàu, cũng như ở bên Anh, đàn bà đã có quyền cầm gậy đứng ở các ngã ba trong thành phố. Nhưng sao lại chọn những cô cảnh-binh trẻ măng? Ý hẳn là để cho mấy anh sếp-phơ mãi nhìn, đưa xe ô-tô lên bờ hễ cho thêm truyện.

## Ông Cửu Nghi.

Ông Cửu Nghi với ông Bạch-thái-Bưởi là hai ông bạn nổi khổ, tưởng không còn ai thân-thiết bằng, tưởng không rời nhau ra được, sống chắc cùng sống, chết chắc cùng chết.

Đến nay, ông Bưởi mất. Thương-giới ước nhà mất một người tài-trí, mà ông Cửu Nghi gầy mất một cánh tay. Nói gầy đây là nói bóng đầy thôi, chứ ông Cửu nhà ta, một ông Bưởi mất hay mười ông Bưởi mất, ông Cửu vẫn nguyên cả thân-thể, nguyên cả tay chân, nguyên cả cái nhà hòm của ông ở phố hàng Bồ.

Ông là ông Cửu kiêm ông Hàn, có người lại bảo kiêm cả ông Huyện, tuy ông chỉ... ngồi ở nhà, cái nhà hòm của ông.

Cái nhà hòm! Ông hơn người vì

ông có cái nhà ấy. Cái nhà ấy đồ sộ, cửa đóng kín mít, chấn song to bằng ngón chân voi, cửa sổ nhỏ, con chuột nhảy ra chưa chắc lọt: trông có vẻ kín-đáo, chắc-chắn như.... cái nhà của ông.

Nhà hòm ấy, chẳng ai vào lọt, mà cũng.... chẳng ai ra lọt.

Thảo nào mười mấy năm ở Hanoi, chỉ biết tiếng ông mà chưa được gặp mặt ông.

## Cái bình chứa

Bảo ông Lê-công-Đắc lạ như con gấu hai mõm? Không được đúng cho lắm, vì ông chỉ có một mõm như người thường.

Ví ông với con gà ba chân? Cũng chưa được đúng hẳn, vì ông có hai tay, hai chân, vị chi là bốn, chứ ba sao được.

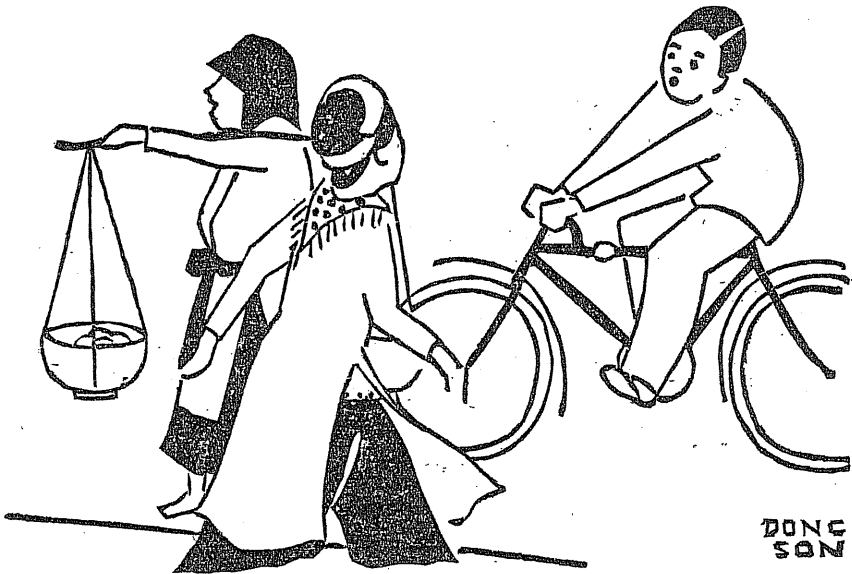
Vậy ví ông Lê-công-Đắc với cái bình chứa có lẽ đúng với sự thực hơn.

Chứa gì? Chứa mấy chục chữ Latinh, vài ba tiếng Hy-lạp để có đủ tài dạy lấy... mình, vì không còn ai đến học nữa.

Chứa mấy điều đạo-đức học được của đạo Nho mà ông Đắc vốn là một tín-đồ trung-thành, để nêu lên sách những câu phong-nhã... như ở chợ Đồng-xuân.

Nhưng nhất là để chứa cái linh hồn của ông Đắc.

TỨ-LY



1. — Trâu bò « nhìn » nhau.

## XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

### ĐẦU CẦU PAUL DOUMER HANOI

Ở ngõ hàng Khoai (Rue Durantou) cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, téléphone số 268, có một xiềng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ đất và bán các thức gỗ: cây, phiến và xẻ, có xiềng máy cưa làm các thức cửa, liteaux, lattis, các cái cửa lá chớp và cọc; giá, hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý-khách.

Các quý-khách cần sự gì về việc mộc thì đặt ngay cho bản-hiệu vừa khỏi mất thì giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiếu khách trong ít lâu như lim một thước giá.

Rui lợp ngói 0m027 x 0m027. Giá 0\$056

Lattis 0m027 x 0m010. Giá 0\$30

Bản hiệu xin mạch dùm các quý-khách cần sự gì về việc làm nhà.

Kính cáo: **Nguyễn-văn-Chức**,  
Entrepreneur à Hanoi.

### SCIERIE MÉCANIQUE

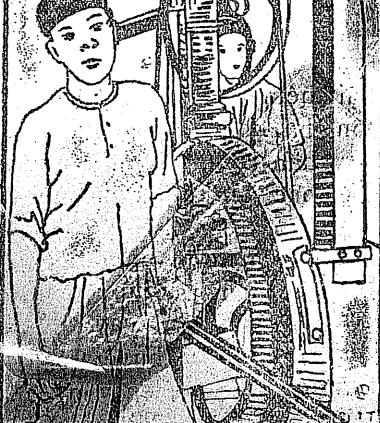
NGUYEN VAN CHUC

ENTREPRENEUR

54, RUE DURANTON

(NGO-HANG-KHOAI)

HANOI



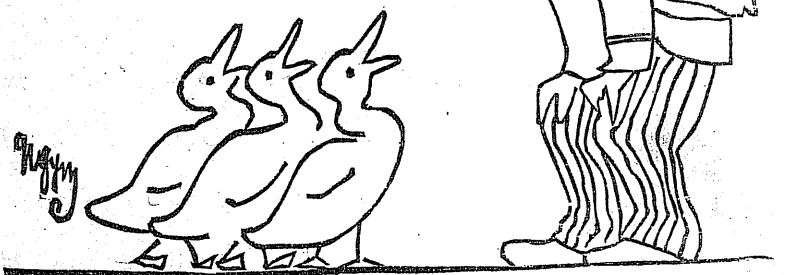
## Xem xong đã

Vịt — Người là gì?

Người — Ta là Phạm-Tá, biệt hiệu là phó môn Bồ Hồ, tốt nghiệp trường học chuyên môn lãnh vực cầm và làm áo quần.

Vịt — Người về ta để làm gì?

Người — Vì bạn Phong-Hóa ưa xem tranh, ta vẽ vịt để làm quảng-cáo.



Truyện-ngắn

## ANH PHẢI SỐNG

của KHÁI-HƯNG

Trên đê Yên-phụ một buổi chiều mùa hạ.

Nước sông Nhị-hà mới bắt đầu lên to, cuồn-cuộn chảy như muốn lồi phăng cái cù-lao ở giữa sông đi.

Theo giòng nước đỏ lò-lò, những thân cây, những cành khô trôi ở rừng về, nổi lênh-bềnh giống như những chiếc thuyền chạy thực nhanh, tới một nơi không bờ không bến.

Đứng trên đê, bác phó nề Thức đưa con mắt chạy theo những khúc gỗ ấy tỏ ra ý thèm muốn, rồi quay lại nhìn vợ, như hỏi thăm ý kiến. Người vợ, ngắm sông, ngắm trời, lắc đầu thở dài nói rằng:

— Gió to quá, mà đám mây đen kia ở chân trời dần lên nhanh lắm. Mưa đến nơi mất, mình à!

Người chồng cũng thở dài, lững-thững đi bách-bộ. Rồi bỗng dừng lại, hỏi vợ:

— Mình đã thối cơm chưa?

Vợ buồn rầu đáp:

— Đã. Nhưng chỉ đủ cơm cho hai con ăn bữa chiều hôm nay.

Hai vợ chồng lại lẳng-lặng nhìn nhau... Rồi hình như cùng bị một vật, một định kiến nó thôi miên, nó kiềm áp, hai người đều quay ra phía sông nhìn theo những cây gỗ đương trôi phăng-phăng ở giữa giòng nước đỏ.

Chồng mỉm cười, cái cười vợ-vẫn, bảo vợ:

— Liều!

Vợ lắc đầu, không nói. Chồng hỏi:

— Mình đã đến nhà bà Ký chưa?

— Đã

— Thế nào?

— Không ăn thua. Bà ấy bảo có đem củi vót đến, bà ấy mới giao tiền. Bà ấy không cho vay trước.

— Thế à!

Hai chữ “thế à” rần-rỏi như hai nhát bay cuối cùng gõ xuống viên gạch đặt trên bức tường đương xây. Thức quả quyết sắp thi-hành một việc phi-thường, quay lại bảo vợ:

— Này! mình về nhà, trông coi thằng Bò.

— Đã có cái Nhớn, cái Bé chơi với nó rồi.

— Nhưng mình về thì vẫn hơn. Cái Nhớn nó mới lên năm, nó trông nom sao nổi hai đứa em nó.

— Vậy thì tôi về... Nhưng mình cũng về, chứ đứng đây làm gì?

— Được, cứ về trước đi — tôi về sau.

Vợ Thức ngoan-ngoãn, ở đê bước xuống về làng Yên-phụ.

Chị phó Thức về tới nhà, gian nhà lụp-sụp, âm-thấp, tối-tăm, đứng dừng lại ở ngưỡng cửa mấy giây đồng hồ, ngắm cái cảnh nghèo khó mà đau lòng.

Lúc-nhúc trên phản gỗ không chiếu, ba đứa con đương cùng khóc-lóc gọi bu. Thằng Bò kêu gào đòi bú, từ trưa đến giờ, nó chưa được tí gì vào bụng. Cái Nhớn dỗ em không nín cũng mếu-máo luôn mồm bảo cái Bé:

— Mày đi tìm bu về để cho em nó bú đi.

Nhưng cái Bé không chịu đi, nằm lăn ra phản vừa chửi vừa kêu.

Chị phó Thức chạy vội lại ôm con, nói nựng:

— Nao ôi! Tôi đi mãi để con tôi đói, con tôi khóc.

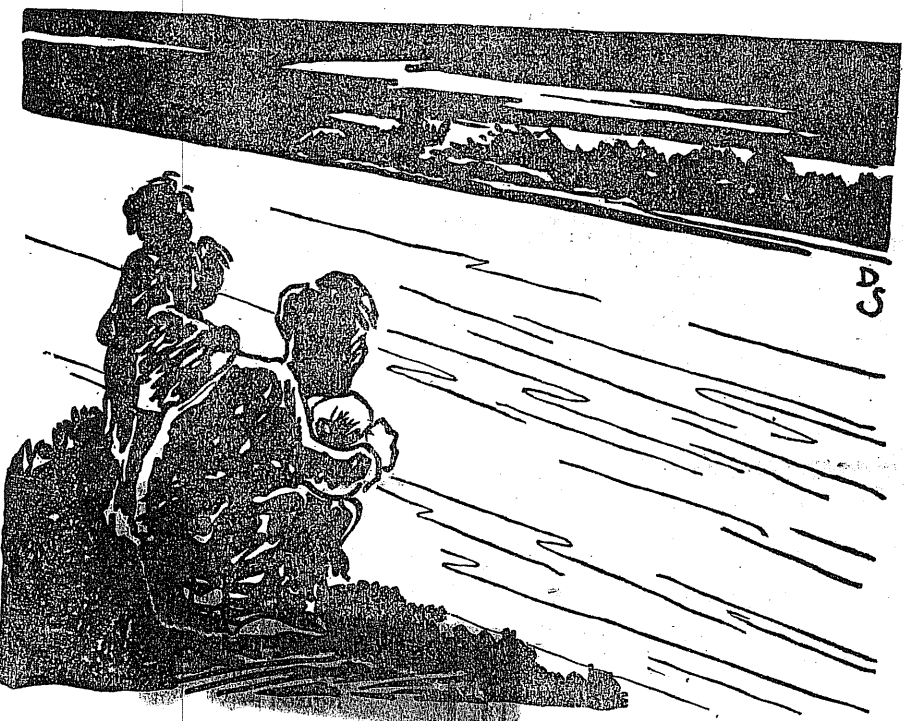
Rồi nàng ngồi xuống phản cho con bú. Song thằng Bò, ý chừng bú mãi không thấy sữa, nên mồm nó lại buong vù mẹ nó ra mà kêu khóc to hơn trước.



Chị Thức thở dài, hai giọt lệ long-lanh trong cặp mắt đen-quầng. Chị đứng dậy, vừa đi vừa hát ru con. Rồi lại nói nựng:

— Nao ôi! Tôi chả có gì ăn để có sữa cho con tôi bú!

Một lúc, thằng bé vì mệt quá nặng thiếp đi. Hai chị nó thì bu nó đã đuổi ra đường chơi để được yên tĩnh cho em chúng nó ngủ.



Chị Thức lẳng-lặng ngồi ôn lại cuộc đời đã qua. Bộ óc chất-phác của chị quê-mùa, giản-dị không từng biết tưởng-trọng, không từng biết xếp đặt cái trí nhớ cho có thứ-tự. Những điều chị nhớ lại chỉ chen-chúc nhau mà hỗn-độn đến hiện ra trước mắt như những hình người, vật hiện ra trên một tấm ảnh chụp. Có một điều chắc chắn, chị ta nhớ một cách rành-mạch

là chưa bao giờ chị ta được thụ-nhận, được hưởng chút sung-sướng thụ-nhận như những người giàu có.

Năm mười hai, mười ba, cái dĩ Lạc — tên tục chị phó Thức — xuất thân làm phu hồ. Cái đời chị, nào có chi lạ. Ngày lại ngày, tháng lại tháng, năm lại năm...

Rồi năm chị mười bảy, một lần cùng anh phó Thức cùng làm một nơi, chị làm phu hồ, anh làm phó

tháng sau là bác trả xong nợ, lại kiếm được tiền ăn tiêu thừa-thãi...

Vì thế năm nay túng đói, vợ chồng bác chỉ mong chóng tới ngày có nước to...

Thì hôm qua, cái ăn, trời đã bắt đầu đưa đến cho gia-đình nhà bác...

Nghĩ đến đó, Lạc mỉm cười, se-se đặt con nằm yên trên cái tã, rồi rón-rén bước ra, lên đê, hình như quả-quyết làm một việc gì...

Ra tới đê, Lạc không thấy chồng đâu cả.

Gió vẫn to, vù-vù găm hét dữ dội và nước vẫn mạnh, réo ầm-ầm chảy nhanh như thác. Lạc ngược mắt nhìn trời: da trời một màu đen sẫm.

Nàng đứng ngắm-ngẫm, tà áo bay kêu bành-bạch như tiếng sóng vỗ mạnh vào bờ. Bỗng một ý-tưởng nảy ra trong tâm trí, khiến nàng hoảng-hốt chạy vụt xuống phía đê bên sông.

Khi tới chỗ buộc chiếc thuyền nan thì Lạc thấy chồng đương ra sức níu lại cái cạp thuyền. Nàng đứng lẳng-lặng dăm-dăm nhìn cho tới khi chồng làm xong việc, nhắc chiếc mái chèo, mới bước vào thuyền se-se hỏi:

— Mình định đi đâu?

Thức nhìn vợ rồi cất tiếng gắt:

— Lạc! Sao mày không ở nhà với con?

Lạc sợ hãi, ấp-úng:

— Con... nó ngủ.

Nhưng mày ra đây làm gì?

— Nhưng mình định đem thuyền đi đâu?

— Mày hỏi làm gì... đi về!

Lạc bưng mặt khóc. Thức cảm động:

— Sao mình khóc?

— Vì mình định đi vớt củi một mình, không cho em đi.

Thức ngắm-ngẫm, nhìn trời, nhìn nước, rồi bảo vợ:

— Nguy-hiểm cho mình!

Lạc cười:

— Nguy-hiểm thời nguy-hiểm cả... Nhưng không sợ, em biết bơi.

— Được!

Tiếng « được » lạnh-lùng, Lạc nghe mà rùng mình. Gió thổi vẫn mạnh, nước chảy vẫn dữ, trời một lúc một đen. Thức hỏi:

— Mình sợ à?

— Không.

Hai vợ chồng bắt đầu đưa thuyền ra giữa giòng, chồng lái, vợ bơi. Cố chống lại với sức nước, chống cho mũi thuyền quay về phía thượng-lưu, nhưng thuyền vẫn bị trôi phăng xuống phía dưới, khi nhô khi chìm, khi ẩn khi hiện trong giòng nước phù sa như chiếc lá tre trôi trong vũng máu hồng, như con muỗi mất chết đuối trong nghiêng son đỏ.

Nhưng chừng nửa giờ sau, thuyền cũng tới được giữa giòng. Chồng giữ ghì lái, vợ vớt củi...

Một lúc thuyền đã gần đầy, và vợ chồng sắp sửa quay trở vào bờ, thì trời đổ ụp mưa... Rồi chớp nhoáng như sét da trời... rồi sấm sét như trời long đất lở.

Chiếc thuyền nan nhỏ, nặng trĩu



đầy nước... Hai người cố bơi, nhưng vẫn bị sức nước trôi phăng đi...

Bỗng hai tiếng kêu cùng một lúc:  
— Trời ơi!

Chiếc thuyền đã chìm lỉm. Những khúc củi ở trong thuyền đã nhô lên khỏi nước mà lạnh-lùng trôi đi tới nơi không bờ không bến, lại trôi theo cả chiếc thuyền nan cùng đi....

Chồng hỏi vợ:

— Minh liệu bơi được đến bờ không?

Vợ quả quyết:

— Được!

— Theo giòng mà bơi.... gổ lên sông!

— Được! Mặc em!

Mưa vẫn to, sấm chớp vẫn dữ.

Hai người tưởng mình sống trong vực sâu thăm-thẳm. Một lúc sau, chồng thấy vợ bơi đã đuối sức, liền bơi lại gần hỏi:

— Thế nào?

Được! Mặc em!

Vợ vừa nói buông lời thì cái đầu chìm-lỉm, cổ hết sức bình-sinh mới ngoi lên được mặt nước. Chồng vội vàng đến cứu. Rồi một tay sớt vợ, một tay bơi. Vợ mỉm cười, ghé lại hôn má chồng. Chồng cũng mỉm cười. Một lúc, chồng kêu:

— Mỗi lần rồi, mình vịn vào tôi, để tôi bơi! Tôi không sức nổi được mình nữa.

Mấy phút sau chồng nghe chừng càng mỏi, hai cánh tay rã ra, bơi

lờ-dờ. Vợ sẽ hỏi:

— Có bơi được nữa không?

— Không biết. Nhưng một mình thì chắc được.

— Em buông ra cho mình vào bờ nhé?

Chồng cười:

— Không! Cùng chết cả.

Một lát, một lát nhưng Lạc coi lâu bằng một ngày, chồng lại hỏi:

— Lạc ơi! Mày liệu có cố bơi được nữa không?

— Không! Sao?

— Không! Thôi đành chết cả đôi. Bỗng vợ, mặt tái mét, tiếng run, sẽ nói:

— Thăng Bò, con Nhón, cái Bé! ...Anh phải sống!

Thức thấy nhẹ hẫng đi, cái vật nặng không thấy bám vào mình nữa. Thì ra Lạc nghĩ đến con nên lảng-lãng buông ra để chìm xuống đáy sông, cho chồng đủ sức mà bơi vào bờ.

Đèn điện sáng rực suốt bờ sông. Gió đã im, sóng đã lặng. Một người đàn ông bế một đứa con trai ngồi khóc, hai đứa con gái nhỏ đứng bên cạnh. Đó là gia đình bác phó Thúc ra bờ sông từ biệt một lần cuối cùng linh-hồn kẻ đã hy-sinh vì nghĩa vụ.

Trong cảnh bao-la, nước sông vẫn lạnh-dạm chảy xuôi giòng.

KHÁI-HƯNG

# VUI... CƯỜI...

## Thi vui cười

Bà T. V. K. Sinh-từ Hanoi

### Hãy ghen

— Ngồi rồi, chồng kiểm truyện trọc tức v.

— Ngày hôm qua, tôi đầu phố hàng Eng, tôi trông thấy một tiểu-thư... xinh đo-đẽ.

Mợ — (ghen) cậu theo sau ngay?

Cậu — Tôi đuổi theo đi sát bên cạnh tiểu-thư, trò truyện... thú lạ!

Mợ — (tức) Rõ đồ khốn nạn!

Cậu — (cười) Mợ bảo ai?

Mợ — (gân cổ) Tôi bảo cả hai người. Ngoài đường mà làm như thằng Ngô, con đĩ, không biết xấu hổ.

Cậu — Đến hiệu cao-lầu, tôi đưa tiểu-thư vào ăn uống.

Mợ — Không biết con khốn-nạn nào nó ăn uống như thế! Không biết nhục! Ăn uống như thế, thật thà ăn những cái dơ bẩn còn hơn.

Cậu — (cổ nhin cười) Thế ngày hôm qua mợ có đến nhà bà cả không?

Mợ — Cậu quên rồi à? Khi tôi về gặp cậu, cậu kéo tôi vào hiệu ăn chả cá.

Cậu — (cười) Ăn xong, tôi dắt tiểu-thư về nhà. Sáng hôm nay, tiểu-thư ngồi trò truyện với tôi...

Mợ — Cậu chỉ bịa. Sáng hôm nay cậu có đi chơi đâu đâu?

Cậu — Nhắc lại truyện hôm qua. Tiểu-thư lại tự mắng mình là đồ khốn-nạn, ngoài đường mà làm như thằng Ngô con đĩ, không biết nhục, thật thà ăn những cái dơ bẩn còn hơn. Ha! Ha!...

Mợ bấy giờ mới hiểu, bực mình sẽ phát chồng:

... Thế sao cậu lại nói mập-mò!

Của T. D.

### Mua mũ

Một hôm vào hiệu mua cái mũ.

Có hàng rất xinh ra hỏi:

— Thưa ông, ông mua gì?

— Tôi muốn mua một cái mũ.

— Ông muốn mua mũ độ mấy đồng?

— Không cứ bao nhiêu, cứ mũ nào đẹp trông xinh trai là được.

Có hàng cười, lấy mũ đưa đội thử.

— Ông đội cái ấy thì đẹp lắm.

— Đẹp lắm thật hử cô?

— Vâng đẹp lắm.

— Thế cô trông tôi đội cái mũ ấy vừa mắt cô lắm phải không?

— Vâng...

— Vừa mắt cô lắm thật đấy chứ?

— Vâng.

— Thế thì cô lấy tôi... bao nhiêu tiền?

Của H. S. Nam-định

### I. — Quốc-gia

Thầy — Quốc-gia là gì?

Trò (ngâm nghĩ) — Bầm, có lẽ là con ghẻ...

Thầy — .....

Trò — Vì nó cuốc da ta lên.

### II. — Văn-sĩ

Văn-sĩ ngồi gật đầu, nhovn miệng cười, rồi tự khen: hay! hay thật! Thật là một câu văn tuyệt tác! Văn-sĩ rung đùi đọc lại câu văn vừa viết:

« Văn-sĩ là gì? Tức là một người thấy một vật gì biết đem vật ấy ra mà so sánh với vật khác, như khi tôi thấy đồng rác bên đường, thì tôi tự nghĩ ngay ra câu sau này được! Than ôi! Đồng rác xư-xư kia, thật không khác gì cái má chu ta vậy! Người hữu tâm ai đó, cảm-khai cũng chừng... »

Của Q. D. Xuân-cầu

### Đánh chén nốt

— Nhờ thầy bấm xem, mai tôi còn sống hay chết?

— Sao ngài không xem cầu tài, gia-sự, mà tại xem ngay đến sống chết là tại sao?

— Nhờ thầy cứ bấm xem, nếu mai chết thì còn mấy hào đánh chén nốt.

Của N. B. H. Vinh

### I. — Khai tâm

Sau khi cổ xài con gà đã « thuôn » vào traps, Đò Gàn mang học-trò ra vườn, đứng dưới gốc cây soan già, để dạy mở lòng.

Ừ nghi lăm-liệt như Trương-Phi lúc trận hậu cho quân nhà Hán trên cầu Trường-bán, tay trọc lên trời, thầy hét:

— Thiên!

Dối xuống đất:

— Địa!

Thọc vào mình:

— Sư!

Nghe mấy tiếng hét, dật nảy mình, ngõ là sắp có rồng đất nổi lên, tiểu tin đồ cụ Không mướt mồ-hôi tai, hoa cả mắt, thối thời trông gà hóa què: trông lên thấy những vầng gì trắng-trắng tay phất-phơ, cúi xuống thấy vô số những đồng gì đen-đen, nhìn thẳng vào thân cây soan thời thấy có một vật gì cũng đen-đen mà bỏ được.

Tôi đến, vì tiểu tin đồ cụ Không, mở sách ra « nhai » mãi cho đến canh ba:

« Y... a... Thiên: vầng đến!

« Y... a... y... a... Địa: cắt gà!

« Y... a... y... a... y... a... Sư là con sáu róm!

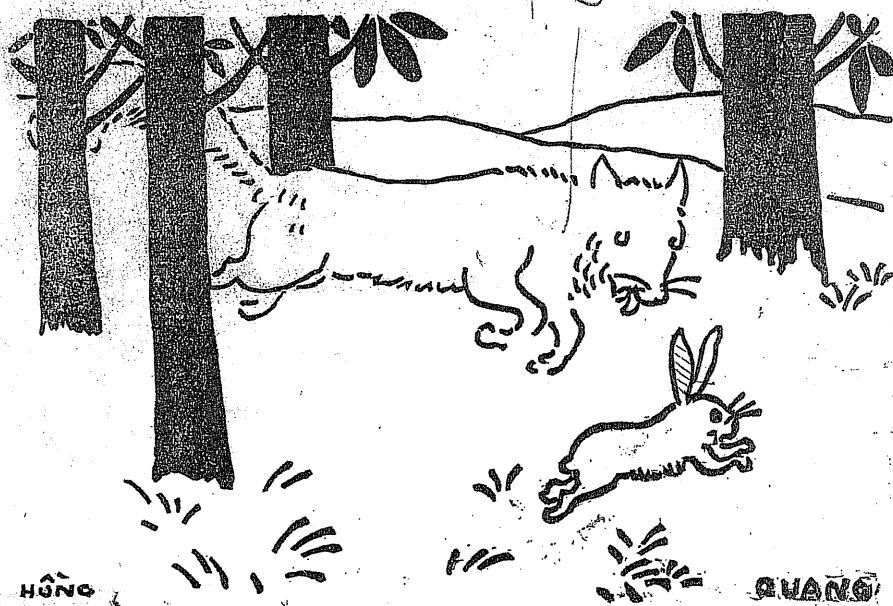
Của Trần-thanh-Dịch Huệ

### I. — Lễ tất nhiên.

— Rút cục lại, con cháu nhà Trần ra sao?

— Thưa thầy, con cháu nhà Trần rút cục lại chết hết!

## Đừng lo



Thỏ nhĩ — Thưa ngài sao ngài cứ chạy theo con làm gì vậy?

Cáo già — Không cần chi đâu. Con đừng lo! Trước bữa ăn bao giờ ta cũng tập chạy để ăn cho ngon miệng đó mà!

### II. — Lý học trò

— Thầy bảo rằng « le chien » mà là con chó u? Không phải thế.

— Thế mày bảo sao? Hử?

— Con thiết tưởng rằng le chien là « con chó đực » vậy!

### III. — Cha khuyên con

— Con ạ! Con đã đến tuổi lấy chồng. Vậy nên chọn một người cho đủ tư-cách, nghĩa là cho siêng năng, thật-thà, thông-minh... và nhất là không đánh bạc, không mê ả phù-dùng, không uống rượu, không xuống Khâm-thiên, vãn vãn... Chứ đừng theo gương mẹ con, nghĩa là đừng tìm một người như mẹ con đã có hiện giờ!

### Thi vui cười

#### Danh sách

Bà T. T. H. République Hà-dông: 1 bài — O. O. N. V. M. Kỳ-lừa Lang-son: 3 bài — N. V. Tr. Ngô-huyền Hanoi: 8 bài — N. D. L. J. Piquet Thái-binh: 5 bài — Bảo-kim Haiphong: 6 bài — N. X. Đ. Mậu-duyên Hưng-yên: 2 bài — N. D. H. abattoir Vinh: 2 bài — Théhas Déelle: 3 bài — Sơn - Huy Khâm-thiên: 3 bài — T. V. K. Sinh-từ Hanoi: 6 bài — Trương-Tuân-Kỳ Hanoi: 4 bài — N. V. K. P. T. T. Hanoi: 3 bài — N. Đ. de Lagré Hanoi: 2 tranh, 1 bài — Phúc-thọ dít Q. D. An-thi Hưng-yên: 17 bài — P. Q. S. Haiduong: 1 bài — Học-sinh France Nam-dinh: 4 bài — Bảo - kim Doumer Haiphong: 4 bài.

## NAM-ĐÌNH

Chỉ có nhà H. DINH làm được các công việc:

vẽ quét vôi, sơn cửa, kẻ biên, vẽ hình quảng-cáo vào tường

BÁN SƠN TÂY VÀ HÀNG SẮT

— Bán buôn và bán lẻ —

ĐỘC-QUYỀN ĐẠI-LÝ

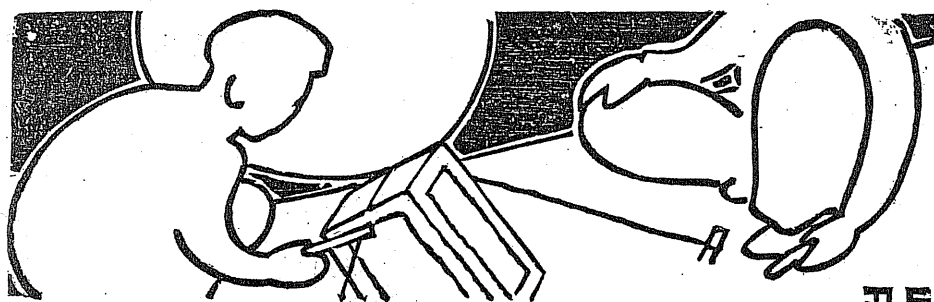
Nam-định — Thái-binh — Ninh-bình — Phủ-lý

SƠN CON GÀ

Ai muốn làm đại-lý cứ viết thư hỏi:

H. DINH

54, Avenue Clémenceau  
nhà Baron cũ — Nam-định



# HAT TRONG QUAN MƠI

## ĐÊM THỨ BA

Diễn tích «Nàng trung tâm  
cực bất tương phùng».

HY-TỔNG. — Cụ bắng Hoàng ơi,  
Này này cụ bắng Hoàng ơi,  
Chỗ tôi với cụ cùng người làng văn.  
Cùng thờ chung một chủ-nhân,  
Văn-chương bị đặc cũng gần hết nhau.  
Tôi giận anh Phong-hóa cơ-cầu,  
Ta động thò bút viết là hấn bẻ đầu,  
bẻ đuôi.

Bực mình, bực chết đi thôi,  
Nhờ cụ cái bị để tôi chui vào.  
Đôi ta kết nghĩa đồng-bào (1),  
Cùng nấp trong bị, xem hấn còn cào...  
đầu vào đầu.

(Thình thình-thình!!)



BẮNG BÍ. — Chẳng nghĩ trước sau,  
Sao thầy chẳng nghĩ trước sau  
Một tán một cự đối với nhau được  
nào.

Tôi đây khoa bằng cự-trào,  
Tuy đồ khoa rồi nhưng cũng vào bực  
gân.

Đường quan chẳng muốn xuất thân,  
Cũng vì duyên với quốc-văn sau này.  
Thầy là hậu tiến trường tày,  
Cả gan sao dám sánh lây nho-gia.  
Thầy còn ít tuổi, tôi già,  
Trẻ, già, mới, cũ, dễ mà... thân đồng  
thân.  
(Thình thình, thình-thình!!)



HY-TỔNG. — Khoa bằng xuất thân,  
Ca rằng: khoa bằng xuất thân,  
Thời tôi đây cũng ở trường-văn ra đời.  
Đồ «đít-lôm» (là tán học tù-tài),  
«Bờ-lơ-vê», «Sọc-suýp» lại thêm hai  
mảnh bằng.

Nào phải tưởng rớt-nát lãnh-những,  
Mà sao cụ nỡ vùng-vằng xem khinh!  
Tôi ví như phượng-hoàng sơ sinh,  
Cụ như lão-ô ngũ thập tuế, cụ khinh  
tôi nổi gì?

Ví bằng tôi sinh-trưởng đồng thì,  
Thời hấn thám-hoa, bằng nhõn, há kém  
gi... đầu ai đầu.  
(Thình thình-thình!!)



(1) Đồng là cùng, bào là học, là túi, hiểu  
rộng ra là bị.

BẮNG BÍ. — Để muộn sinh sau,  
Hạng như thầy để muộn sinh sau,  
Biết đầu ừa Không, biết đầu sản Trình.  
Tư thư với lại Ngũ kinh,  
Tam-hoàng, Ngũ-đế, sử-sanh thực u-lò.  
Luân-thường, đạo-lý mịt-mờ,  
Lắc-ca, lắc-cắc vẫn tưởng là văn-minh.  
Bị của tôi, là bị bạc lão-thành,  
Khi nào tôi lại để bọn trẻ ranh chui  
vào.

Nói chi kết nghĩa đồng-bào,  
Lỡ sao, lỡ thế, ai nào... nghe có nghe.  
(Thình-thình, thình thình-thình!!)

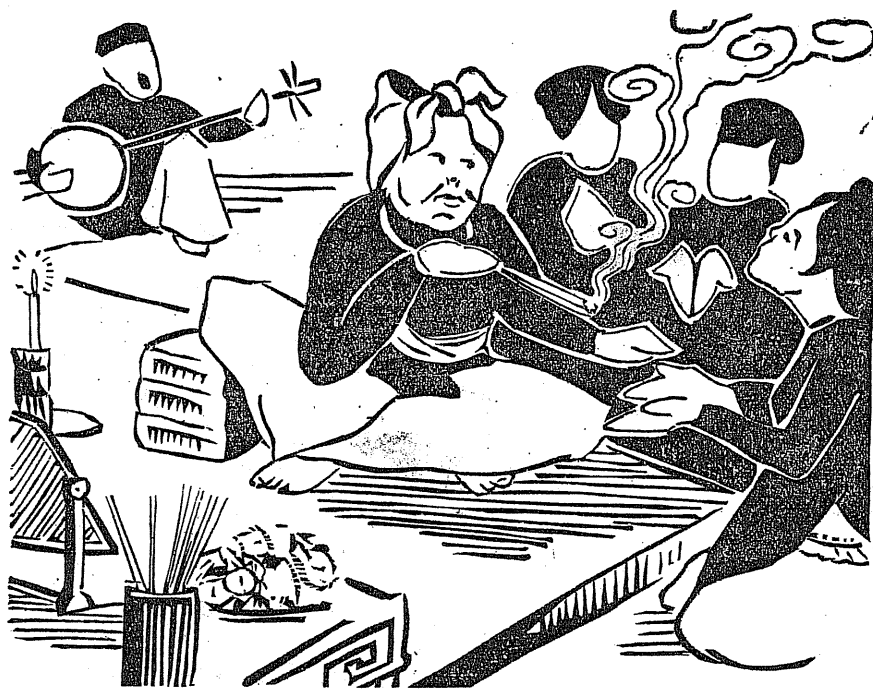


HY-TỔNG. — Cùng nghiệp cùng nghề,  
Tưởng rằng cùng nghiệp cùng nghề,  
Cùng chui một bị chớ che cho nhau cùng.  
Phòng khi bút chiến hấn hùng,  
Có già, có trẻ, đôi ta cùng tựa nhau.  
Nào ngờ cụ bắt bị, bắt bả,  
Thôi thôi chào cụ, để tôi đi cầu cụ  
củ Dương...

(Thình-thình, thình-thình, thình-thình!!)

TỨ-MỠ

## Ghế, đệm cật



— Tiểu đây cật thương, từ nay cật chấm làm ghế đệm cật nhé.  
— Dạ.  
— Phải chiều chuộng cật, cật bảo sao nghe vậy.  
— Dạ.  
— Rồi cật ban tiền, ban bạc nhiều cho, nhé.  
— A di đà phật!

## Đông tây không gặp nhau

Cái tấn tuồng vừa diễn trên sân  
khấu nhà hát Thành-Xương, lại  
nhắc Nhị-Linh một câu truyện,  
một vở kịch hai hồi.

Trong vở kịch ấy cũng như trong  
vở tuồng Thành-Xương có ba vai  
đóng: ông Casati, ông Estève  
và bà Estève.

Hồi thứ nhất. — Sảy ra ở nhà  
khách-sạn Continental mà diễn  
rất mau. Ông Casati ngồi uống  
cà-phê. Bà Estève tới, giơ bàn  
tay ngà ngọc tát vào má ông  
Casati một cái. Chả biết ông giáo-  
sư chuyên-môn cho đó là một  
cái tát yêu của phái yếu hay vì  
ông có nhiều triết-lý hơn thầy  
triết-học trong vở kịch của Mo-  
lière chẳng mà ông chỉ mỉm  
cười, không thêm trả lời lại —  
hoặc bằng văn, hoặc bằng võ.

Hồi thứ hai. — Nhưng lại có hồi  
thứ hai. Tối hôm ấy ông Casati  
đi lòng khấp thành-phố Saigon  
tìm cho được ông Estève để  
thui lại vài quả nên thân. Mấy cái  
thui ấy có lẽ nhiều nghĩa-lý sâu  
xa gấp mấy những khoa triết-

học, mà chỉ tóm-tắt có thể này:

«Anh sai vợ anh tát tôi thì tôi  
đánh anh, chứ tôi không thêm dây  
với đàn bà». Thế rồi câu truyện  
xếp.

Anh hùng thay cách cãi lý của  
người Âu-Tây!

Còn người mình?

Người mình cũng anh-hùng, chỉ  
khác có một điều là thừa một  
chữ rơm.

Bà Trần-thiện-Quí đến nhà  
hát Thành-Xương giơ tay tát ông  
Võ-khắc-Thiệu. Đã chẳng có  
can-dảm, à quên, đã chẳng cho đó  
là một cái hân-hạnh của mỹ-nhân  
tặng mình, ông Thiệu quả quyết  
giơ tay gạt đi thì chớ, nay lại có  
dễ đơn kiện.... kiện ai? Kiện  
bà Trần-thiện-Quí.

Ông Võ-khắc-Thiệu còn kén  
ông Casati xa. Thế mới biết ở  
thâu khoa sử-ký, khoa triết-học  
cũng có hơn.

Hay đó là chỗ đông tây không  
gặp nhau?

## Con cu-ly

Nói con cu-ly thì nhiều người  
biết, chứ nói con khi gió thì chắc  
có người cho là lạ. Nhưng chính  
tên đường rừng của con cu-ly là  
khỉ gió.

Người ta gọi nó là khỉ vì nó  
giống con khỉ.

Mà người ta gọi nó là con khi  
gió là vì hễ khi nào nó giấu đầu  
vào bụng cuộn tròn lại mà kêu  
gào là trời sắp có gió to.

Lẽ ấy khiến ta lo sắp có bão  
to trong làng báo.

Vì ít lâu nay ta thấy Thực-  
Nghiệp Dân-báo có ý giấu biệt  
đầu đi.

Tuy ở chỗ tên báo còn để hai  
chữ Thực-Nghiệp nhỏ siu dè  
lên hai chữ Dân-báo to tướng,  
nhưng trong khắp các bài, chỉ  
tấy báo ấy dùng gọn thon-lớn  
hai chữ Dân-báo. Nào Dân-báo  
không đăng, ông P.K. với Dân-  
báo, nào Dân-báo thế kia, Dân-  
báo thế khác, nào cuộc vận động  
này, cuộc vận động nọ của Dân-  
báo v.v....

Ta lại thấy luôn mấy kỳ nay  
bác phó Chi kêu gào dữ!

Con cu-ly giấu đầu kêu gào  
đấy! Nhưng rồi có gió to hay  
không thì chưa dám chắc.

NHỊ-LINH

## ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE DARROUX DE PARIS

N° 41, Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée, adaptée à toutes  
anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants



TRUYỆN VUI

# BA-ẾCH SỎ NGỌT

tặng ông P. Đ. H.

Hôm ấy, Ba Ếch được cái hạnh-hạnh mấy ông «quý-hữu» nghĩa là mấy ông bạn trong đám quý-phái mới đi dự tiệc.

Tiệc sang lắm, to lắm, có đủ bát-trần, lại có cả thịt bò tái chấm tương gừng.

Chủ tiếp-đãi khách một cách rất ân-cần, ân-cần không phải vì Ba Ếch là nhà quý-phái, mà lại vì Ba Ếch không phải là nhà quý-phái. Song, tuy Ba Ếch không phải là nhà quý-phái, nhưng Ba Ếch lại là nhà viết báo. Chắc các Ngài nghĩ thăm: «Những thằng viết báo, phải cho chúng nó ăn đầy mồm, mới bị được mồm chúng nó».

Vì thế, các Ngài tiếp-đãi Ba Ếch rất đổi ân-cần.

Nhưng mà, than ôi! Nhân-gian vạn ác giai do tửu (xin lỗi, chữ nho bá láp thôi đấy!) Nói nôm-na, là tửu nhập ngôn xuất, mà nói nôm-na hơn nữa, là rượu vào lời ra.

Khi các Ngài đã chuyển-choáng dăm ba chén thì các Ngài nói huyền-thiên, rồi.... rồi lẽ tất nhiên là các Ngài nói chêm, nói chọc nhau.

Một Ngài nói:

—Bọn văn-sĩ, ho chỉ ngồi, họ viết mách-qué! Mà nào văn, có ra văn:

Một Ngài khác nói tiếp theo:

—Phải, cái bọn bán chữ!

Một Ngài nữa nhìn Ba Ếch rồi cười ngặt-ngheo:

—Nhất là bọn viết báo, chúng nó chẳng từ ai! Có khi cho chúng nó ăn, rồi chúng nó cũng nói láo.

Ba Ếch nghe các ngài bình-phẩm đến nghề viết văn, viết báo của mình, tim ruột tim gan, nhưng vẫn cố nhịn, làm như không lưu ý gì đến những lời nói cạnh, lảng-lặng nhắc đĩa tái bò để ngay trước mặt, rồi ti-tì ngồi cứ nhấm rượu tràn.

Có Ngài mời Ba Ếch xơi yến. Ba Ếch mỉm cười, từ chối, nói chỉ thích có một món tái bò. Ngài kia nói đùa:

—Nhà văn-sĩ nên xơi yến nấu, xơi chim sào thì tư-tướng mới bay bổng lên trên tầng mây được, chứ cứ nốc mãi tái bò thì óc đặc lại mà rồi đến dốt như bò mất.

Ba Ếch ung-dung đáp:

—Thưa các Quan, tuy con bỏ ngu, nghĩa là các Quan cho nó là ngu nhưng thịt tái nó là một món «quần-tử vị».

Mọi người cười ò. Một người hỏi:

—Thế nào là quần-tử vị?

Người nữa lại hỏi:

—Vậy có tiểu-nhân vị không?

Ba Ếch rất lễ-phép trả lời:

—Bẩm các Quan, có chứ. Thịt tái bò, nó chỉ là một thứ thịt thui: bì nó dòn, thịt nó thơm và ngọt, nghĩa là tự nó có chất dòn, «chất ngọt, chất thơm, không cần phải ý-lại vào vật khác, mới có được những tính-chất tốt ấy. Vì thế nó là quần-tử vị. Còn như yến, vảy, mực, long-tu, trúc-sáng mà các Quan cho là quý, là sang, là các món trân-cam, thì chẳng qua những vị trân-cam đó, chúng nó chỉ ý-lại vào những chất khác mới có: như nước dùng, như các thứ dòn, các thức gia giảm. Món tái bò vì không có tính-cách ý-lại, nên là món quần-tử vị; những bát nấu kia chỉ nhờ về tính-cách ý-lại mà quý thì chả là món tiểu-nhân vị, còn là món gì, thưa các Quan.

Ba Ếch nói xong, gõ vào đĩa tái bò đặt trước mặt mình mà nói rằng:

—Chỉ đây là quần-tử vị.

Rồi chàng đưa tay chỉ vòng quanh bàn, nói tiếp theo:

—Còn đều là tiểu-nhân vị tuổi-tuốt cả.

NHI-LINH

## PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện  
Nº 8, rue Citadelle, Hanoi  
Téléphone 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN  
CÓ PHÒNG-THỬ VI-TRUNG  
CHUYÊN CHỮA BỆNH  
ĐÀN BÀ, TRẺ CON

Số 8, phố Đường-thành, gần  
chợ Hàng-da, sau phố Xe-diều.

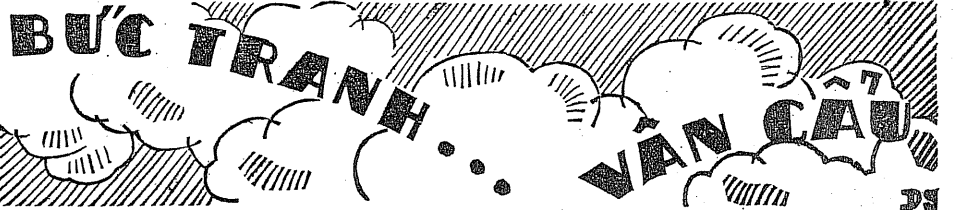
## Lời con trẻ

NHẬT



SACH

— Cho hai chị em mỗi đứa một cái kẹo.  
Me. — Kia bác cho, không nói gì à?  
Con. — Thưa bác, con còn hai em ở nhà nữa ạ!



## CÔ TỔ-TÂM CHƯA CHẾT

Hắn ai cũng còn nhớ câu truyện đôi trai gái đó yêu nhau, không lấy được nhau rồi chết. Quyền «tâm lý» Tổ tâm của ông Phách khi mới xuất bản được hoan-ngheh lắm. Khi đọc quyền đó, các cô con gái tự nhiên thấy mình giống Tổ Tâm, rồi từ đó các cô mơ-màng đi tìm Đạm-Thủy... có lẽ các cô thấy, các cô yêu, còn như về sau các cô buồn mà chết hay không thì không biết.

Cái «tâm-lý học» của quyền Tổ Tâm cũng chỉ là một cái bắt chước sênh-soàng, không có gì lạ. Nhưng được các cô thích, vì truyện đó chính là cái mộng ước ao của các cô, xưa nay vẫn vẫn-vơ thương nhớ, vẫn buồn rầu đau đớn vì tưởng mình tài hoa như Tổ Tâm mà bạc mệnh trong cõi thế «xấu xa» này...

Không có quyền kinh nào được đọc một cách thiết-tha, âu-yếm như thế. Có cô học thuộc lòng cả quyền truyện, có cô mơ-màng đến nỗi ra đường, chỉ dăm-dăm xem có cái vi rơi nào của một cậu sinh viên Cao-dẳng. Rồi Đ. T. T. T. các cô lại không cho là Đạm-Thủy, Tổ Tâm, là «Đêm thu trăng tỏ» mà các cô cho là một cái hẹn riêng «Đêm tối, Tổ Tâm», của cô Tổ-Tâm gửi anh Đạm-

Thủy. Như thế có lẽ đúng sự thực. Vừa rồi người ta lại báo tin cho biết quyền Tổ-Tâm sắp sửa in ra lần thứ hai.

Đó là một tin mừng... cho các ông nào xưa nay vẫn khó chịu về cái nói dai của các bà vợ — vì các bà ấy sẽ chúi mũi vào truyện đọc, sẽ còn bận vì mình với ả Tổ-Tâm.

Cô con gái cũng vậy, cô sẽ nghĩ đến anh Đạm-Thủy. Nhưng đó lại là một cái khổ cho các tình lang của cô, khó mà sánh với Đạm-Thủy yêu của cô được... nghĩa là phải sinh viên Cao-dẳng ban Sur-phạm, phải là một nhà văn-sĩ, phải biết đánh rơi cái vi trong có một hai bài thơ tuyệt tác... phải để mũi giày lên chân cô... tóm lại là phải yêu cô như Đạm-Thủy yêu Tổ-Tâm, lẽ nào người yêu cô lại không như Đạm-Thủy?

Quyền Tổ-Tâm in lần thứ hai này rồi sẽ cũng được hoan-ngheh như lần trước.

Cô Tổ-Tâm chưa chết đâu! Cô còn sống mãi trong lòng các cô lãng mạn bây giờ, cho đến khi nào cái lãng mạn cuối mùa ấy mất... hay là khi nào các cô cắt kit trở về già mà không truyền lại cho con cháu cái cô Tổ-Tâm vẫn vợ ấy.

VIỆT-SINH

Một nhà chuyên nghề  
Tơ lụa bản-Sứ và  
thay đổi các màu  
áo đã từ 13 năm

Có thể đổi các màu áo xam ra nhạt hay lại ra màu mỡ gà dễ dùng vào mùa hạ.

Có nhuộm đủ các màu và phiếu trắng hàng,

Có nhiều thứ nhiều, lựa khổ rộng toàn tơ rất đẹp.

Có lãnh nhồi, lãnh Saigon, lượng thâm các hạng, nước thâm không phai.

Có một thứ lụa chọn và một thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cư hội tại số 50 Hàng Cốt  
nhà LE-QUANG-LONG,  
không ngại nhầm phải  
hàng xấu hay giá đắt.



Hỡi! người gầy còm, da mặt xanh vàng, nào nhà Thê-thao thân trắng, lực kiện, gân cốt mềm-mại, bởi uống

## HUYẾT TRUNG BỬU

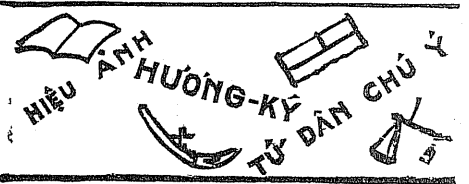
Uống độ: một chai đã thấy khỏe, mạnh, da mặt hồng-hào

Chai lớn giá là 2 \$ 00 Chai con giá là 1 \$ 20

CỦA NHÀ THUỐC **ĐẠI-QUANG**

Giấy nói 305

47, Phố Hàng Đường — Hanoi



## A gặp B

A. — Bác này diện đồ quá chừng, Sơ mi (chemise) chật cổ ngực lưng rộng thừa.  
B. — Giống như lối áo ngày xưa, Vì may thợ vụng cắt bừa biết sao.  
A. — Thân sơ-mi có xa nào, Mười lăm hàng Gạo (1) đã bao tiếng đồn.  
B. — Ngam áo bác với cổ cồng, Mới hay may khéo làm tôn vẻ người.  
Ng-Rang T. Q. Minh  
Nº 15, Phố hàng Gạo, (gần chợ Đồng-xuân)



(1) Mai thấy Lộc có dáng kinh hoảng, buồn rầu thì ngẫm nghĩ một phút rồi bỗng cất tiếng cười vang mà nói rằng:

— Em nói đùa đấy?

Lộc vội hỏi:

— Em nói đùa à?

— Vâng, em nói đùa... Nhưng mình sợ đó là một tin đích-thực hay sao?

Lộc mỉm cười, lấy làm hối-hận, nói chống-chế:

— Sao lại sợ, anh mừng chứ.

Huy đứng nghe hai người nói truyện một cách quá bí-mật thì tò-mò hỏi chị:

— Cái gì thế chị?

— Không, em ạ!

Huy thấy chị dấu-diểm mình thì lấy làm tức-tối, sầm ngay mặt lại. Lộc sợ Huy giận, lại gần sẽ nói:

— Có gì đâu, chị nói giới anh rằng chị có thai.

Huy nghiêm sắc mặt nhìn thẳng vào mặt Lộc, hỏi:

— Sao anh biết rằng chị nói giới?

Lộc hơi lưỡng-cuống:

— Chị bảo thế thì anh cũng biết thế.

Mai thấy Huy có ý sùng-sộ với Lộc, liền lại gần tươi cười ghé vào tai Huy nói thầm mấy câu. Huy sẽ gạt đầu nhưng vẫn có dáng không bằng lòng. Mai bảo hai người:

— Thôi, ta đi!

Mọi người đều đứng dậy. Mai đưa cô hàng một xu, nói trả tiền ghế, rồi vui-vẻ vác chai rượu lên vai rảo bước... Mặt trời mọc đã cao, Lộc và Huy đã thấy nóng. Thế mà Mai vẫn thoăn-thoắt đi thực nhanh, không biết mệt nhọc

KHÁI-HƯNG soạn

là gì nữa. Huy như theo đuổi một định-kiến gì, dăm-dăm nhìn chị thở dài, nói:

— Sao bạn nãy chị đi uể-oải thế, mà bây giờ lại bước khỏe thế?

Mai làm như không nghe rõ câu nói kháy của Huy, trở tay về bên đường bảo em:

— Kia em coi, những cây đào vườn nhà ai mà sai quả thế kia?

Tranh của Đông-Son

tả đi ngược lên ngọn đồi, các vườn giải thành bậc rộng, đất vàng. Trong vườn mọc um-tùm mà không thành luồng, thành hàng, biết bao là các thứ cây: nào mít, nào đào, nào bưởi, nào cam. Thỉnh-thoảng trong đám lá xanh lại nhô ra vài cái mái nhà lợp lá gồi màu nâu thẫm. Bức tường đất ngăn những nương vườn cao ấy với đường đi thì hình như



Rồi nàng quay lại bảo Lộc:

— Em chỉ muốn ở trong cái nhà gianh kia thôi. Phong-cảnh ở đây đẹp quá.

Mà phong-cảnh đẹp thực. Bấy giờ ba người đi vào một con đường hẻm. Về phía hữu sườn đồi choai-choải giốc xuống một cái thung-lũng hẹp, có cái lạch nhỏ chia đôi hai thửa ruộng chạy dài. Về phía

chỉ có đồi làm vi, hoặc đồi trang-diểm cái cảnh thôn-giã ấy cho tôn thêm vẻ đẹp mà thôi. Vì không những tường đã thấp, mà nhiều chỗ lại bỏ hồng như để mời khách qua đường bước lên chơi.

Tới một chỗ hồng, Lộc đưa gói lương-thực cho Huy giữ hộ, rồi nhảy ngoắt một cái lên vườn. Mấy thằng bé con trông thấy, trở tay bảo

nhau:

— Tây kia, chúng mày ơi!

Lộc cười đáp:

— An-nam đây, các em ạ! Em cho ta xin vài quả đào nhé.

— Được, ông cứ lấy.

Lộc liền vin một cành xuống bẻ một nhánh có ba quả rồi nhảy xuống đường đưa tặng Mai. Mai cười khanh-khách, vui sướng như trẻ con được ai cho cái tổ chim, rồi bảo Lộc:

— Đông-phương-Sóc!

Lộc ngo-ngác không hiểu. Mai sợ chàng ngượng với Huy, nói tiếp luôn:

— Đông-phương-Sóc ăn trộm đào tiên!

Lộc cười:

— Trời ơi! Em tôi giỏi quá! Thông-thạo cả điển-tích kia đấy. Nhưng đào ấy thì quyết rằng không phải đào tiên, vì vừa xanh vừa chín.

Mai cầm cành đào cắm dứa vào mái tóc, quả nhỏ và lá rữ xuống trần, xuống tai, khiến Lộc đứng ngẩn người ra ngẫm-nghia tấm-tắc khen:

— Trông em như tiên-nga.

Huy nói đùa:

— Chị ở cung giăng xuống đấy!!

Ba người cùng cười. Huy lại hỏi:

— Chị có gặp chú Cuội không?

Mai sẽ quắc mắt... Rồi vờ cười ăm lên. Song từ đó hình như có làn không-khí lạnh-đạm bao-bọc lấy ba người, cho đến khi tới chùa Bách-môn không ai buồn nói một câu.

Tới cổng chùa, một con chó trắng con xỏ ra cắn, làm Huy sợ hãi chạy lùi lại đằng sau. Mai mỉm cười bảo em:

(1) Xem Phong-Hóa từ số 36.

### Từ-Ngọc-Liên đồ

(78) Bày tám phố Hàng Gai,  
Chứa lậu thật rất tài;  
Trăm người không sai một,  
Thầy thuốc đồ biết ai?

#### Giả nhời

Có phải Từ-Ngọc-Liên,  
Chứa lậu thực như tiên;  
Trăm người không sai một,  
Bệnh nặng cũng khỏi liền.

#### Khen

Khen rằng mãi tiếp lại đa năng,  
Vừa hỏi buong mồm đã nói phăng;  
Hà-nội hàng Gai nhà bày tám,  
Chuyên môn chứa lậu chả ai bằng.

VỀ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN HAY MỰC TÀU  
THẬT GIỐNG, THẬT KHÉO, KHÔNG PHAI MÀU

ảnh 50 x 60 2\$90

Ở xa xin gửi ảnh về cho TRƯƠNG-TRỌNG-BÌNH  
Office Indochinois du Travail — 81, Route Mandarine, Hanoi  
Có nhận gửi hình đi các nơi theo lối lĩnh hóa giao ngân.

Mùa nực năm nay xin giới thiệu các ngài thứ  
phần **Purblanc** để đánh giấy mũ. Nó có đặc tính  
là: rất trắng vì chế toàn bằng nguyên chất **Blanc**  
**de neige**, sẽ đánh qua cũng đủ trắng một tuần  
lẽ, không thôi tay, không hại vải, không bắt bụi,  
kỵ dán.

Mua buôn hỏi M. CHUNG 7, Phố Nhà Thờ (Lambiot) gần rẽ ra Hàng Hải HANOI

### Nếu muốn

#### được

giấy ta, giấy tây,  
giấy KIM-THỜI đủ các  
kiểu, vừa bền, vừa đẹp  
lại vừa rẻ!... xin mời  
đến hiệu TOÀN-THÀNH  
chủ-nhân là M. PHẠM-  
VĂN-SƯU ở số 37,  
Route Mandarine.

Trong thời-kỳ kinh-tế  
khủng-hoảng, lại được  
hiệu TOÀN-THÀNH đóng  
giấy một cách đặc-biệt  
như thế tưởng các quý-  
khách không nên bỏ  
qua dịp tốt thì phải...



— Em rất quá! Chó ở nhà chùa có cần khách thập-phương bao giờ đâu?

Huy cười, Lộc cũng cười. Lòng nghi-ky đã biến đi đâu mất, anh em cùng dặt tay nhau vào chùa.

Một bà sư-nữ ở nhà trai chạy ra tiếp đón, ân-cần, mời khách lên chùa trên. Chùa Bách-môn là một nơi danh-lam cổ-tích vẫn thường có nhiều người đến văn cảnh, nhất là những người ưa mỹ-thuật. Ý chừng nhà sư đã tiếp nhiều khách sang, nên thấy ba người này ra dáng chừng-chạc thì vồn-vã, mời nước mời trà tươi-tất lăm.

Ba người xin phép nhà sư đi xem chùa.

Chùa làm kiểu chữ khâu, bốn mặt như nhau, bốn góc có bốn gác chuông, cách kiến-trúc rất giản-dị mà rất kiên-cố. Nhà sư đi dẫn đường, kẻ cho nghe lịch-sử ngôi chùa dựng từ đời chúa Trịnh, nhà sư cũng chẳng nhớ chúa nào, chỉ biết là có bà Công-chúa họ Trịnh về tu ở đây, nên triều-dinh cho sửa sang lại chùa để được xứng-dáng với một cô sư Công-chúa.

Mai nghe câu truyện tu-hành, tự nhiên nét mặt rầu-rầu, Mai cũng chẳng hiểu có làm sao.

Khi ba người trèo lên gác chuông, Lộc bàn nghỉ ở đây để ăn sáng vì chàng đã thấy đói. Mai gạt đi, nói không nên ăn mặn ở trong chùa, chờ khi lên đời ngồi ăn vừa mát vừa được ngắm phong-cảnh.

Nửa giờ sau, sau khi đã cúng nhà chùa hai hào, đã đi vòng theo con đường chợ dưới bóng rợp của hai rừng lim, ba người đi tới một cái đồi ở sau chùa, đến ngồi nghỉ ở một cái miếu bỏ hoang chỉ trơ có ba cái bệ phủ rêu đen, nằm phơi dưới ánh mặt trời rọi qua mây khóm thông già, cảnh lá xo-xác.

Huy mở hai tờ nhật-trình ra giải xuống cỏ để làm khăn bàn. Mai thì lấy dao cắt thịt gà, thịt vịt, rồi bày ba cái cốc sắt nhẹ ra ba phía.

bên mỗi cái cốc đặt một tờ giấy bản trông như ba cái khăn ăn.

Ánh nắng chói-lọi chiếu vào nước sắc vàng, làm tôn bữa tiệc thanh-đạm. Mọi người ăn uống vui-vẻ, đua nhau nói pha-trò, cười khanh khách. Chẳng bao lâu mà các thức ăn đã hết và chai rượu đã cạn.

Lộc nói:

— Biết thế ta mua hai chai.

Mai cười:

— Nhưng không ai mang cho.

Một chai còn người nọ dúi cho người kia xách nữa là hai chai.

— Anh hãy còn thòm-thèm, em ạ!



— Thế mọi khi cả tháng chẳng uống thì đã sao?

Ăn xong, Lộc và Huy ngồi hút thuốc là cùng nhau cất tiếng hát một bài Pháp-ca. Mai ngồi ngắm mỉm cười, cặp mắt ướt luôn luôn chớp, nàng sung sướng quá! Nàng ngắm cái hạnh-phúc của cái gia-dinh nhỏ mà nàng cảm-động.

Bỗng tiếng hát ngừng bật. Ba người ngồi im như lắng tai cố nghe sự yên lặng ở chốn thôn quê tịch-mịch. Rồi cái buồn dần-dần theo sự yên lặng mà len vào tâm trí ba

người, ngồi nhìn vợ nhìn vắn, nghĩ vợ nghĩ vắn.

Xưa nay vẫn vậy, cái buồn, cái vui, sự khổ, sự sướng thường kế tiếp theo nhau, đuổi nhau, như những gấu gỗ trong chiếc giường đập. Cái buồn thường xảy ra sau cái vui, sau những bữa tiệc rượu chè ca hát, nhất là khi mình lại chênh-chóang hơi men.

Mai lo sợ hỏi hai người:

— Hai anh em nghĩ gì vậy?

Lộc không trả lời. Huy buồn rầu đáp:

— Em nghĩ tới chị.

chị có thai?

Mai quắc mắt có ý trách em:

— Ai bảo em thế?... Thôi, em tôi say rượu rồi.

Lộc hai má nóng bừng, ngồi ngắm hai chị em Mai nói truyện trên nét mặt lộ ra vẻ lo lắng. Chàng từ-từ đưa chiếc khăn tay lên lau nước mắt, khiến Huy trông thấy động lòng thương lấy làm hối-hận:

— Anh tha-thứ cho em.

Lộc đáp:

— Không, em không có lỗi gì hết. Chính anh đây, anh phải xin em tha lỗi cho anh. Anh là người rất đáng-khinh bỉ, rất đáng.....

Mai vội lấy tay bưng mồm Lộc.

— Em cấm anh không được nói nữa. Anh say rượu rồi, nên nằm nghỉ một lát cho đỡ mệt, rồi chốc nữa hãy nói truyện. Cả em Huy cũng vậy.

Lời nói của Mai như có mãnh-lực khiến được Lộc và Huy phải tuân theo. Nhưng một lần không-khí nặng-nề, khó thở, như đương bao bọc lấy ba người.

Một lúc sau, Lộc cất tiếng run-run nói:

— Em Mai, anh thực không muốn...

Mai vội ngắt lời:

— Em đã bảo không được nói gì nữa kia mà.

Lộc, cặp mắt kêu van, nhìn Mai:

— Tha cho phép anh thú thực còn hơn để lương-tâm anh bị cắn rứt.

— Nhưng anh có điều gì mà phải thú nhận, và lại em không muốn nghe truyện người say rượu!

Lúc bấy giờ một con thằn-lằn lấp-lánh sắc vàng bò lướt trong đám cỏ xanh ngay gần chỗ Mai ngồi. Nàng vội sợ hãi đứng dậy kêu:

— Giời ơi! Con rắn.

Lộc và Huy hốt-hoảng cũng đứng dậy hỏi:

— Đâu?

Mai trở con thằn-lằn, khiến hai người cười ồ, quên bằng câu truyện buồn rầu ban nãy...

(Còn nữa)

KHÁI-HÙNG

## GIÁ ĐẶC BIỆT KHÔNG ĐAU BẰNG

### MŨ TRẮNG KIỀU QUẢ DƯA

Cam đoan hai lần liège, bảo hành một năm

Có cả hạng mũ demi liège bán giá 1\$60

Buôn đi các tỉnh giá 13\$00 một tá

CHAPELLERIE

PHẠM MẠNH KHA

80, Rue du Coton — HANOI

NGÀY

3

MAI

LÀ NGÀY TỜ

SAIGON NHẬT-BÁO

ra mắt quốc-dân thế cho

« SÀI-THÀNH »

CHỖ Ở:

Nº 39, Rue Colonel Grimaud Saigon

GIÁ BẢO:

3 tháng. . . . . 3\$50

6 tháng. . . . . 6.50

1 năm . . . . . 12.00

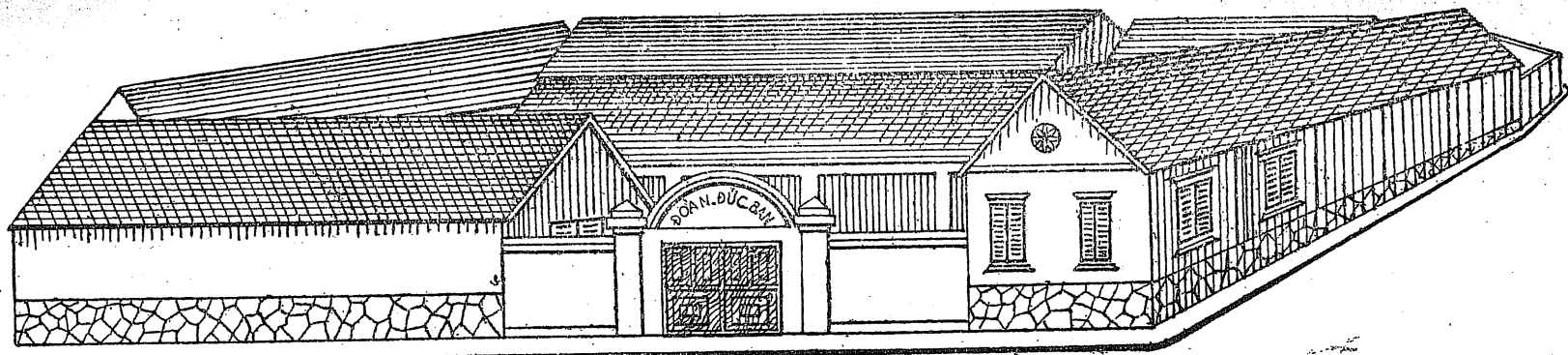
Ai muốn rõ việc Saigon nên xem  
tờ « SAIGON »

## THUỐC LẬU VÔ-ĐỊCH

Là một thứ thuốc gia truyền đã năm đời nay của cụ lang Khoát đã nổi tiếng là hay. Chữa không sai nào. Thuốc này không hại đường sinh dục, không vật-vã nhọc mệt, uống thuốc đi làm như thường, lại còn làm cho khỏe tí vị, ăn khỏe ngủ khỏe hơn trước nữa; dù ai mới bị tiểu tiện buốt tức, hay đã thành kinh niên, nước tiểu vẫn đục quy-dầu ướt dính, hay đi tiểu ra những chất lầy-nhầy như tơ chuối, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc, chứ không đỡ rồi đến khi mệt nhọc, rượu say lại tái phát như những thứ thuốc khác. Những người đã uống qua thuốc này đều công nhận là hay nhất, là một thứ thuốc Vô-Địch chữa về bệnh lậu. Giá mỗi ve 1\$00. Những người mắc bệnh tím-la hay lở loét, phát hạch, phát sốt, phát rét, tai ù, mắt hoa, củ đinh thiên pháo, chỉ uống một ve thuốc giang-mai giá 1\$50 lập tức nhẹ ngay. Còn người đàn ông đi-tinh, bại thận, đàn bà khí hư vì chơi bời quá độ thì uống một hộp cổ-tinh bổ-tận giá 1\$50 sẽ thấy trong người-khỏe khoái, bệnh tình bớt hẳn đi nhiều lắm. Đến như người ăn chậm tiêu, da vàng, hay ợ lên cổ là phải bệnh phong-tích, chỉ uống một gói phong-tích giá 0\$50 là nhẹ ngay, nếu phải đã lâu năm mà uống đến ba gói thuốc này mà vẫn chưa khỏi, thì nghi là bệnh quan-cách rất nguy hiểm, phải đến tận bản-hiệu chữa mới có thể khỏi được. Bản-hiệu lại còn một thứ thuốc bằng rượu để chữa chứng đau bụng đi tả rất thần-hiệu, dù thấp tử nhất sinh, chỉ uống một chén tổng rượu là cứu được tính-mệnh giá 0\$30 một chai, còn người nghèo khó cấp bản-hiệu cho không lấy tiền. Lúc nào cũng có ông lang Hoạt con cụ lang Khoát chuyên chữa về bệnh lậu và tím-la cùng cụ lang tinh thông chữa các bệnh người nhớn trẻ con. Thuốc chén người nhớn 0\$35 một thang, trẻ con 0\$20.

KIM-HÙNG Dược-phòng — 104<sup>bis</sup>, Route de Hué, HANOI

ĐẠI-LÝ { HAIPHONG — 130, phố cầu Đất hiệu MAI-LINH  
NAMDINH — 28, Rue Champeaux hiệu VIỆT-LONG  
HUE — 28, Rue Gia-Long



XUỞNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng bán  
**Nước Mắm**  
32 Phố bờ sông  
Hàng Nâu  
(Quai Clémenceau)  
HANOI

*Cửa hàng và xưởng mắm do*

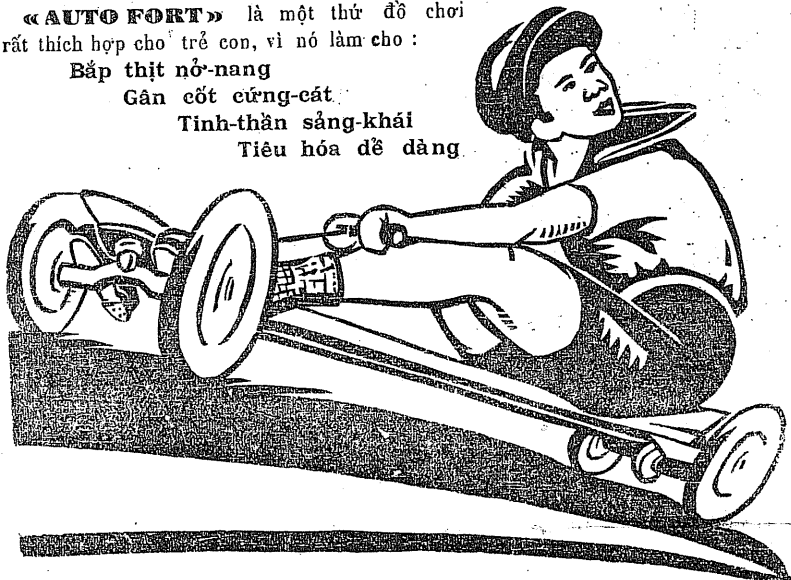
**M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lầy**

Phố bến  
Tàu Thủy  
Rue Maréchal Foch  
HAIPHONG

### AI BẢO KHÔNG ĐÚNG ???

«**AUTO FORT**» là một thứ đồ chơi  
rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho :

Bắp thịt nở-nang  
Gân cốt cứng-cát  
Tinh-thần sáng-khái  
Tiêu hóa dễ dàng



Chơi «**AUTO FORT**» không có gì là nguy-hiêm, người sẽ được khỏe-mạnh, nhanh-nhẹn lại thêm nên can-dảm.

Ài cho những điều kể trên không đúng, xin mời lại thí-nghiệm tại.

**Hiệu PHÚC-LONG**

43, Phố Hàng Đậu, Hanoi — Téléphone số 251

Bán buôn và bán lẻ.

### CUỘC THI THƠ' RẤT LỚN CỦA "SAIGON"

ĐẦU ĐỀ :

MỪNG BÁO «SAIGON» RA ĐỜI

THỀ - LỆ

1° — Bất cú. Lấy vận (SON).

2° — Trong bài phải có mấy chữ như sau này :

Ngày ba tháng năm «SAIGON» ra đời. (Muốn dùng  
thề thất ngôn hay ngũ ngôn cũng được).

Một bài lục-bát 16 câu trở lên hay là lục-bát gián-thất cũng được.

Các phần thưởng

Phần thưởng thứ nhất. — Một tấm trường, một bộ văn-phòng tứ bảo,  
một thùng trà Việt-Thái và 3 năm báo « Saigon ».

Phần thưởng thứ nhì. — Một quyền Hán-Việt Từ-Điển, một thùng savon  
Việt-Nam, một bức tranh vẽ, và 2 năm báo « Saigon ».

Phần thưởng thứ ba. — Một quyền Hán-Việt Từ-Điển, một thùng savon  
Việt-Nam, một thùng bánh quốc-nữ và 1 năm báo « Saigon ».

Còn nhiều phần thưởng khác để tặng các ngài trúng vào hạng 4 hạng 5  
trở xuống nữa.

Nếu trong các ngài được thưởng, ngài nào muốn giúp cho « Saigon » hoặc  
làm thông tin hoặc dự vào bộ biên-tập bốn-báo xin sẵn lòng hoan-nghinh.

3° — Ngày mãn hạn gửi bài là 15<sup>th</sup> Juin, ngày chấm xong và gửi tặng phần  
thưởng : 15 Juillet.

4° — Thơ gửi về cuộc thi này xin đề : M. Bút-Trà, chủ-nhiệm báo « Saigon »  
39, Colonel Grimaud, Saigon, ngoài bao thơ nhớ đề thêm câu này :

**Cuộc thi thơ của báo «SAIGON»**

Cuộc chơi thi thơ là một cuộc chơi rất tao-nhã trong làng văn,  
vừa tiêu-khiển được cái thi giờ nhàn rỗi, lại vừa bồi đắp cho nền văn-  
học nước nhà, vậy mong sao các ngài văn-hào thi-bá để lòng tới  
cuộc thi này thì bốn-báo rất lấy làm hân-hạnh.

« SAIGON »

### NÊN HÚT THUỐC THOM

ANG LÊ

SWEET  
CAPORAL

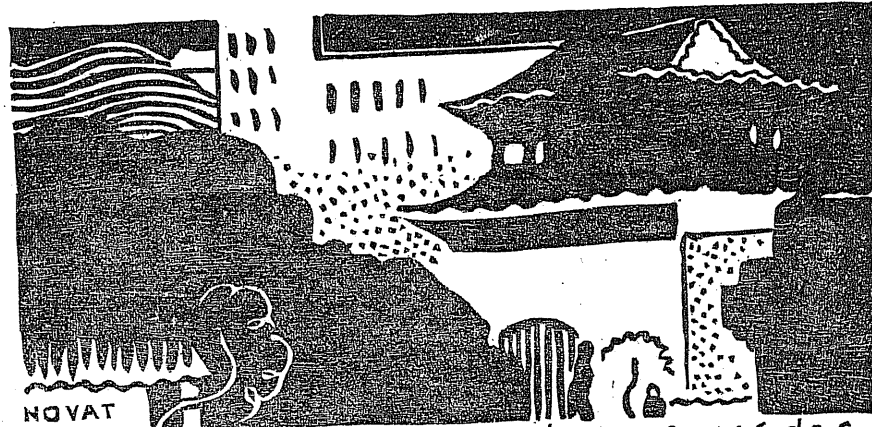
HIỆU



0,15

COMPAGNIE COLONIE DES TABACS

© Cliché AT&A 7 London

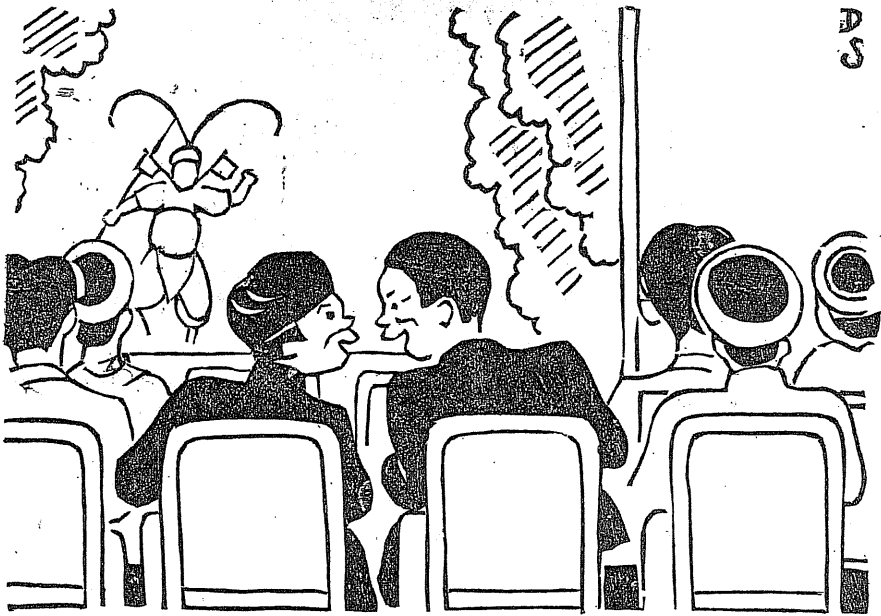


ne construisez plus sans le concours des  
architectes diplômés de l'Ecole des Beaux-Arts

**42 TAKOU HANOI**



# Trong rạp hát



1. — Sướng nhỉ! Trước mặt chúng mình không có ai ngồi! Có lẽ lúc này gặp gái...

## KỊCH VUI

### QUÀ CHÙA HƯƠNG

#### MỘT HỒI

Khải-Hưng và Tú-Mỡ soạn

#### Các vai:

Nam: Tú-Mỡ  
Nữ: Bà Tú-Mỡ  
Nhất-Linh  
Hào (9 tuổi, con gái Tú-Mỡ)

#### SEN I

(Tú-Mỡ ngồi bàn giấy, nghĩ thơ. Trên bàn có một gói mơ, nửa khúc lão-mai và hai bánh dứa; một cái điều thuốc lão.

Tú-Mỡ ngồi bóp trán một lúc rồi đứng dậy, tay cắp sau lưng, đi đi lại lại, như con gấu trong chuồng).

Tú-Mỡ (lẩm-bẩm). — Hừ! Sao hôm nay bí đặc thế này? Vất óc mà không ra cái gì hay! Phải hút điều thuốc... (Hút thuốc rồi lại ngồi bàn giấy).

— Hôm qua máy mắt ăm ăm, (chau mày cần mồi ngâm nghĩ).

— ăm ăm có được không nhỉ? Không được! Máy mắt ăm ăm ra khổ lắm!... hay là dùng-dùng? Cũng không được! Họa là giết mình dùng-dùng thì còn tạm được, nhưng câu ấy cũng không dùng được.

(Nghĩ một lát rồi cười, thích chí)

— À! Được rồi! Hôm qua máy mắt đồ hồi...

(Vừa viết vừa ngâm)

— Hôm qua máy mắt đồ hồi,

(ngần mặt một lát)

— Tưởng ai nói đến... Hừ! Nói đến...

có lẽ non. Tưởng ai... tưởng ai... nhắc nhòm, hóa người tình-nhân... Khá! Đầu đi thì đuôi lọt, không tắc nữa!

— Chùa Hương đi lễ ngày xuân.

(viết rồi lại xóa)

— Đi lễ ngày xuân, non! Trầy hội chơi xuân có lẽ chời hơn.

— Nhớ lời hẹn với tri-âm tặng quà...

(mỉm cười) ăm vắn với xuân khi ép vắn,

giá thử dùng hai chữ tình-nhân thì hơn,

nhưng câu trên đã dùng mất rồi, tình-nhân, tình-nhân mãi, nhảm! Thôi, cứ để tri-âm cũng được, anh Nhất-Linh không bằng lòng thì anh ấy chữa.

— Thảo thơm một khúc mai già... (cầm khúc lão-mai nhìn, cười).

— Đám ai ra một khúc, có nửa khúc.

Làm thơ cũng phải đúng sự thực chứ!

(viết) gì nữa nào? — (nhìn gói quà).

— Cùng hai cánh dứa với và quả mơ.

#### SEN II

(Hào ra rón-rén lại gần bàn, nhìn gói quà)

Hào — Mơ ai cho thế hở cậu? Cậu cho con mấy quả nhé?

Tú-Mỡ (gắt) — Mơ sanh đây, trẻ con không được ăn, giun nó đục thủng ruột ra!

Hào — Không ăn thế cậu để làm gì?

Tú-Mỡ — Tao để làm gì mặc tao, không

việc gì đến mày! Đi chơi (cầm đầu nghĩ)

(bảo đừng sự mặt, rồi thấy cái thơ của Mẹ Mốc để trên bàn, cầm lấy đọc,

song rồi thò tay nhót một quả mơ bỏ túi, rồi hai quả, ba quả).

(Tú-Mỡ chợt ngừng lên trông thấy).

Tú-Mỡ (quát) — Con quái này, bỏ mơ ra

giả ngay, không phải đùa bây giờ.

Hào (bỏ mơ ra giả, rồi ngẩng đi vào

vừa đi vừa lẩm-bẩm) — Ha ha! Thơ với

quà của cô Phạm-thị-cả-Mốc ở Nam-định gửi!

Tí mơ về tôi mách.

#### SEN III

Tú-Mỡ (đọc lại những câu đã viết).

Bây giờ ta phải chọc Mẹ-Mốc mấy câu

mới được. Thơ (giọng nước ngược) không

chăm chọc thì thành giọng nước xuôi rồi

còn gì!

(bóp trán một lúc rồi mỉm cười ra bộ

khởi).

— Mơ thời xanh ngắt xanh ngơ... Thời...

thì ra ý trách bạn à? không nên! Người

ta cho quà, chưa được một lời cảm ơn,

đơn trách, vô lễ! Để chữ tuy thì nhẹ nhàng

hơn. Mơ (xanh ngắt xanh ngơ... Hay! Hay!

— Cháu vào đĩa muối ngon tẻ cả người...

(mỉm cười lại xóa)

Một đĩa muối thì mặn quá, khát nước

chết! Ngon... (giọng nước xuôi) chưa thực,

nhưng ngơ vẩn vơ tẻ sao được! À à!

điền vài hạt muối... ăm ăm... ngon...

ngon... ghê. Ghê ngụ được, ghê... (nhả

nhả nhận mà thăm-trăm).

Bà Tú-Mỡ — (ra) Cậu làm gì thế? Lúc

nào về cũng thấy lúi-húi viết, viết gì mà

viết lắm thế?

Tú-Mỡ (hoi gắt) — Tôi làm việc riêng,

mơ để cho tôi tính trí.

Bà Tú-Mỡ — Cậu hãy nghỉ tay một tí,

viết hộ tôi mấy cái lo-suy tiền họ đã.

Tú-Mỡ — Người ta đương bận, làm đứt

cả mạch văn bây giờ! Để đến mai tôi viết!

Khô quá, cứ quấy-nhiều, họ với hàng mải.

Bà Tú-Mỡ — Động nhờ đến việc gì là

gắt-gồng như mồm tôm...

#### (vào)

#### SEN IV

Tú-Mỡ — Đến đầu rồi nào!... Ngon ghê...

(Nghĩ-ngợi, cần mồi). Bây giờ hạ vắn gì

được? Ghê... tẻ... mê... lè... sè... Thôi,

lại mắc vào tử-vận rồi!

— Soay vắn e vắn: Se... ke... nhe...

bè... kè... nhè... Lê-nhè, lại thành Nguyễn-

tiên-Lãng mất... Bè... Bận-bè... Lão-mai

để thiết bạn-bè...

— Nhưng, lão-mai của tình-nhân cho mà

để thiết bạn-bè thì chẳng hóa ra vô tình

lắm ư, Mẹ-Mốc sẽ giận! Phải để uống một

mình mới là quí chứ!

Hừ!... Lão-mai ta để uống... uống...

uống dè... Được! Có quí mới uống dè kéo

chóng hết...! Tinh lắm! Quí lắm! Yêu quá

#### (viết)

— Dè... ta phải hạ vắn chề... Lão-mai

thơm ngát hơn chề... chề gì ngon?

— Chè Việt-nam?... Nền so-sánh với chè Tàu thì hơn... Hơn chè... Chè đầu xuân,

phải rồi. Lão-mai ta để uống dè, lão-mai

thơm ngát hơn chè đầu xuân. Trên đã lão-

mai, dưới lại lão-mai với lão ngày kia...

Phải đổi hai chữ lão-mai ra hai chữ thuyền-

trà. Thuyền-trà thơm ngát hơn chè đầu

xuân... Thế rồi ta hạ chữ tình-nhân thì

vừa hay vừa hay...

— Những khi tưởng nhớ tình-nhân...

#### SEN V

Bà Tú-Mỡ (lù-lù ra).

Tú-Mỡ (không biết, rung đùi ngâm):

những khi tưởng nhớ tình-nhân (ngần mặt

ngồi vơ-vẩn).

Bà Tú-Mỡ (trợn mắt lườm) — Tình-nhân

nào thế?

Tú-Mỡ (giật bắn mình, dờ người ra).

Bà Tú-Mỡ — Cậu giỏi thực thôi! Đêm

khuya, ngồi nhớ tình-nhân, rồi viết thơ,

viết từ...

Tú-Mỡ — Khổ lắm, mơ không hiểu...

Bà Tú-Mỡ — Phải, tôi không biết chữ,

tôi không hiểu, nhưng đã có con tôi hiểu

Cậu đừng ehe mắt tôi nữa. Ủi chào ôi!

Về nhà thì lẩm-lẩm li-li, cả ngày chẳng nói

một câu, ai cũng bảo là chín-chắn lắm đấy,

chỉ thấy hí-hoáy viết với lách cả ngày cả

đêm, tưởng là ở sở nhiều công việc, ai

ngờ dân viết thơ cho gái...

Tú-Mỡ — Thì mơ hãy im, để tôi nói đầu

đuôi cho mà nghe đã nào...

Bà Tú-Mỡ — Đầu đuôi xuôi ngược gì?

Tôi không cần cậu nói khéo. Tôi già rồi, sỗ-

sè rồi, đi mà chim-chuột những đứa phẩn

sáp mỹ-miền.

Tú-Mỡ — Thì tôi đã bảo để tôi nói...

Bà Tú-Mỡ — Nói năng gì! Thảo nào mà

tính nết giao này khác hẳn đi. Trước thì ăn

mặc ra suềnh-soàng, cái áo the, cái nón dứa.

Bây giờ đầm ra ăn mặc tây, quần nọ áo

kia, đi đâu thì chải-chuốt, vuốt-ve, nước

hoa nước hoét thơm sực lên!

Tú-Mỡ — Khô quá...

Bà Tú-Mỡ — Khô gì, khô đổ xuống sông!

Cái gói gì đây kia? (ra ục gói quà) mơ

này, lão-mai này, bùa này! Giờ ôi! thế này

thì chết thực! Bùa yêu đây mà gì!

Tú-Mỡ — Đây là... Đây là... Đây là...

Bà Tú-Mỡ — Ngải của nó đấy! Nó làm cho

mé-mẩn tâm-thần rồi đi làm được đồng

nào nó bòn rút hết. Này nhé! quà với bùa này! Tôi thì đồ tuốt cả vào ống nhỏ bảy

giờ.

(Toan vớ lấy gói quà)

Tú-Mỡ (nhanh tay giật lại được) — Ô hay

chưa! chẳng biết cái con cóc gì, chỉ ghen

bóng ghen gió, thì hãy ngồi xuống đây,

người ta nói truyện cho mà nghe đã nào!

Bà Tú-Mỡ — Truyện gì, truyện con khỉ!

(Vàng-vàng sông vào để giật gói quà,

hai người giằng-co nhau)

— (Nhất-Linh ra, vợ chồng Tú-Mỡ đình-

chiến) — Chào hai bác! Hai bác hình như có

việc gì rắc-rối thế?

Tú-Mỡ (ra bắt tay Nhất-Linh) — Mời bác

ngồi chơi, may quá, nhân thế bác lại chơi,

nhờ bác giảng-giải hộ cho nhà tôi biết

Phạm-thị Cả-Mốc...

Bà Tú-Mỡ — Bác cũng quen à? Người ở

đâu thế bác?

Nhất-Linh (buột mồm) — Người ở Nam-

định, giỏi thơ lắm...

Tú-Mỡ (bấm tay Nhất-Linh rồi nhún-nhó

đưa mắt ra hiện).

Nhất-Linh — À... à! Tuy ở Nam-định

nhưng mà lại không phải ở Nam-định mà

lại... ở Nam-định...

Bà Tú-Mỡ — Bác lại chực nói rồi tôi rồi,

lời nói đầu tiên bao giờ cũng chán-thật

hơn, bác đừng chữa khéo nữa! Con ấy là

con cái nhà ai thế bác? Để hôm nào tôi

sũi Nam tôi cho nó một mẻ...

Nhất-Linh — Không cần phải sũi Nam

bác ạ!

Bà Tú-Mỡ — Bác đánh lừa nó lên chơi

Hanoi cho tôi chứ!

Nhất-Linh — Hiện bây giờ hẳn ở đây...!

Bà Tú-Mỡ — Ở đâu thế bác?

Nhất-Linh (trở vào mình) — Đây, hẳn

đây!

Tú-Mỡ (cười ngặt cười ngheo) — Đây.

Mẹ-Mốc đây, moi mẽ đi, ăn gan đi!

Bà Tú-Mỡ — Bác là Phạm-thị Cả-Mốc?

Tôi không tin!

Nhất-Linh (cười) — Tin hay không là

tùy bác. Nhưng bác nên tin ở bác gái,

tôi xin cam-đoan rằng bác ấy đứng-đắn,

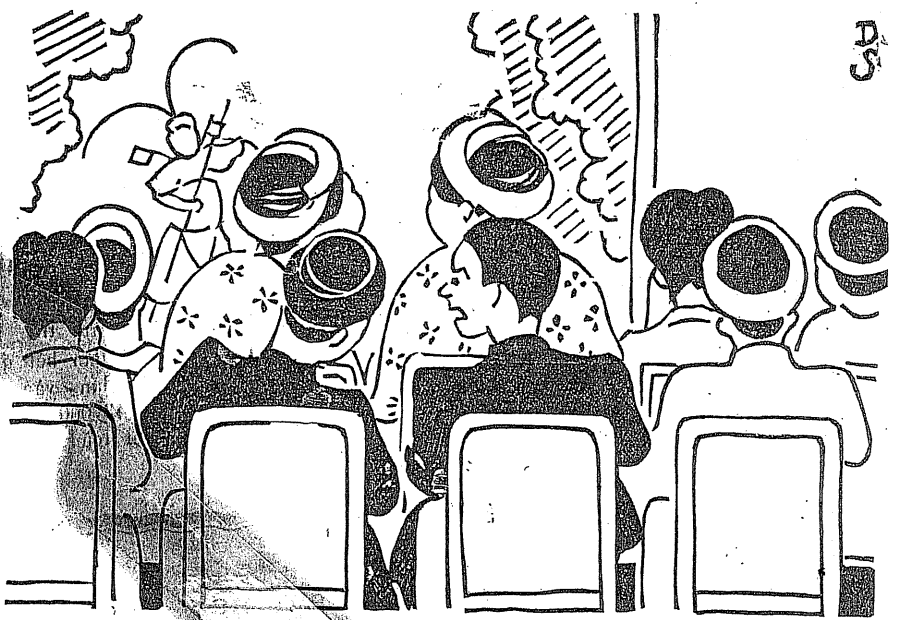
không bôm-som dẫu.

Tú-Mỡ — Cam ơn bác, giá bác không lại

chơi hôm nay thì tôi bị cái oan bằng bà

Thị-Kính!

## HẠ MÀN



## 2. ... Không! Gặp gái

## THỀ-LỆ CUỘC THI

### ĐOÁN NGƯỜI

Trên mỗi một cây bài có vẽ một nhân vật có tên trong Phong-Hóa, sẽ lần lượt đăng lên báo để độc-giả đoán xem là ai. Sẽ có bốn giải thưởng để tặng bốn người đầu Giải thưởng sẽ là đồ dùng có vẻ mỹ thuật và có giá-trị để gọi là kỷ-niệm cuộc mua vui.

Người nào muốn dự-thi phải trả lời những câu hỏi trong cái phiếu này và cắt phiếu ấy gửi đến nhà báo.

Phiếu I. Cuộc thi đoán người của Phong-Hóa.



### Giám giá

Vi kinh-tế khủng-hoảng, vì quan-lại bị giảm lương, nên các nhà buôn đều phải giảm giá. Về sách *Hàn-Việt tự-diễn* (đã ra trọn bộ hai quyển), chúng tôi định bắt đầu từ nay giảm giá như sau này:

Hạng thường 6p00 một bộ  
Hạng đồng bìa vải 7p00 một bộ  
Mua buôn trừ hoa-hồng 20 phần 100.

Xin điều kiện bán buôn

Quan-hải thư-diễn 27, Rue Gia Long, Huế

# Những việc chính cần biết trong tuần lễ

## 27 phạm-nhân được ân xá về nước

Hôm 20/4, tàu *Claude Chappe* đã chở ở Tân-đảo về 27 chính-trị phạm, nhân viên V. N. Q. D. Đ. bị tòa-án đại-hình lần thứ nhất họp tại Hanoi xử, để đưa về nguyên-quân.

Những phạm-nhân này đều bị kết án từ năm năm, tính ra còn đến mười một tháng nữa mới hết hạn. Đó là nhờ đức Hoàng-Thượng ngài đã ra ân cho.

Trong số đó có ông Hoàng-phạm-Trần tự Nhượng-Tổng.

## 27 chiếc máy bay đi kinh-lý Đông-dương

Hôm 26/4, 21 chiếc máy-bay của nhà binh Hanoi và Chùa Thông đã bay đi Saigon, nghỉ tại trường bay Tân-sơn-nhật, rồi cùng 6 chiếc máy bay ở đây — cộng 27 chiếc, qua Cao-mên, Lào, Trung-Kỳ ra Hanoi.

## Phòng đổi bạc

Quan Thống-Sứ đã thông-tin cho các quan Công-Sứ các tỉnh nên đặt tại tỉnh lỵ một phòng đổi bạc cho tổng-lý đi nộp thuế, để phải thiệt hại quá vì số tiền các. Những người làm nghề đổi bạc xưa nay chỉ được lấy các ba phần rưỡi là cùng.

## TIN PHÁP

### Đức đến chụp pháo-đài của Pháp

Paris — Báo Echo vừa đăng tin có hai chiếc “rô móoc” của Đức cầm cờ hiệu “chữ thập ngoặc” cứ chạy theo dọc bờ sông thuộc phía nước Pháp, có dựng nhiều pháo-đài. Trên một chiếc, hai người dùng máy quay phim chiếu bóng mà chụp những pháo-đài của Pháp. Xong công việc, họ trở về bờ sông thuộc Đức, rồi lên ô-tô chạy mất.

## TIN TRUNG-HOA

### Máy bay của Nhật ném bom chết một người Mỹ

Bắc-bình 21/4. — Sau khi máy bay Nhật đến ném bom ở huyện Mật-xân, lục khắp tử-thì những người bị hại thì trong đó có một viên giáo-sư Mỹ. Viên lính-sự Mỹ được tin, đã nhất định mở cuộc giao-thiệp rất nghiêm-trọng với Nhật về việc này.

### Tên bản và lưới chụp máy bay mới phát minh

Hán-khẩu — Trước đây ở Sơn-đông có người phát-minh được một thứ tên bản rơi máy bay. Vừa rồi ở Hán-khẩu lại có người

phát-minh được một thứ lưới gọi “lưới hàng không”. Lưới này thả bay lên, tàu bay đụng phải là rơi xuống.

## Đường xe lửa Trung-Đông càng ngày càng rắc-rối

Vấn-đề đường xe lửa Trung-Đông ngày một găng. Nga kéo quân sang đóng các miền gần Mãn-châu-Lý tới hai nghìn người, lương thực đủ, khí-giới nhiều, hàng ngày quân lính ra thao diễn như có ý chỉ đợi thời khai chiến.

## Quân Nhật đánh bằng đạn khói

Nhiệt-hà 24/4 — Vừa rồi quân Nhật kéo tới hơn hai chục cỗ súng máy đến đánh mặt Nam-thiên-Môn ngoài Vạn - lý trường-thành. Họ bắn bằng đạn khói tới hai trăm phát rồi kéo sang đánh Cồ-bắc-khẩu.

## Nga bằng lòng không tuyên truyền cộng-sản ở Tàu

Bắc-bình 25/4. — Vì việc Trung Nga khôi-phục lại sự giao-thiệp và ký-kết điều ước thông-thương, nghe nói Nga đã ưng không cho tuyên-truyền cộng-sản ở Tàu và biên giới Nga.

## Trịnh-dực-Tú thắt kết

Trịnh-dực-Tú, một nhà nữ bác-sĩ Trung-hoa, đã từng xưng chức Chánh-án Tòa-án Thượng-hải, từng làm luật-sư, gần đây Trịnh đến Đalat nghỉ mát thì lại kể tin chánh-phủ Nam-kinh truy nã Trịnh. Té ra Trịnh đi trốn chứ không phải đi nghỉ mát, vì Trịnh đã bỏ túi 22.500 dollars tiền công trong khi xưng chức Chánh-án ở Thượng-hải.

## Tổng-tử-Văn may cái áo 10 vạn đồng

Tổng-tử-Văn vừa may một cái áo lông tính hết 10 vạn đồng. Tổng phải đón một tay thợ may có tiếng là khéo nhất trong nước cho ở riêng một cái lầu, phụng dưỡng rất trọng thể, ròng-rã trong một năm tròn mới may xong cái áo. Áo này rất quý, rất đẹp, vì dệt bằng hơn năm mươi rừ lông súc-vật.

## Quân Nhật đem toàn lực đánh Hỉ-phong-khẩu

Bắc-bình. — Quân Nhật thừa thế vừa chiếm được Lãnh-khẩu, liền đem toàn quân tinh-nhuệ các cửa ải đánh đến vào hữ Hỉ-phong-khẩu, tổng số tới 13.000 người — hơn 30 chiếc máy bay, ném bom lớn, xác chết ngổn-ngang.

Tuy thế Tổng-triết-Nguyên cũng phải liều chết kháng cự vì ải này là ải to hơn và quan trọng hơn các ải Trường-thành, nếu mất sẽ nguy đến Bắc-bình và Thiên-tân.

## Tình-thế quân Tàu rất nguy

Peiping 25/4. — Quân Nhật đã chiếm mất Man-tiên-Men và tiến về Shih-Hsia. Đoàn quân của Tưởng-giới-Thạch hiện đang lui về Bắc-bình. Dân Bắc lo rằng mặt trận này vỡ thì quân Tưởng cũng phải vỡ theo.

## Người Anh hô-hào nên ngăn-trở chiến-tranh mặt Hoa-bắc

Thượng-hải. — Một người Anh ở Thượng-hải vừa viết báo hô-hào ba nước Anh, Pháp, Mỹ nên hiệp lực ngăn-trở cho việc chiến-tranh mặt Hoa-bắc khỏi lan to ra, và nói nếu liệt-cường không muốn thiệt hại lớn thì nên dùng cái thái-độ cương-quyết mà đối-phó với Nhật.

## TIN XIÊM

### Một chiếc hàng-hải học-đường Xiêm

Saigon 24/4. — Chiếc hàng-hải học-đường (bateau école) của Xiêm tên là Chow-Prava đã đến Saigon. Chắc chiếc tàu này sẽ qua Bắc và đi khắp hoàn-cầu.

## TIN NGA

### Nhà in và rạp chớp bóng trên máy bay

Mới rồi Chính-phủ Nga Sô-viết có mở một cuộc lạc-quyên khắp trong nước, lấy tiền đóng một chiếc máy bay thực lớn, thực tốt và thực lạ, đặt tên là Maxime Gorki. Cuộc lạc-quyên kết-quả được mỹ-ăn, đã thu được hai ưc vạn tiền Nga (2 milliards roubles).

Trên máy bay này sẽ có một cái nhà in và một phòng chớp bóng.

## Nga mua tàu chiến của Ý

Moscou. — Nga đương điều-định mua của Ý một chiếc tàu chiến 3.800 tấn, 4 chiếc tuần-duơng-hải và 4 chiếc phóng-ngư-lôi.

Trong khi chờ đợi, Nga vẫn bàn về việc giảm binh-lực của Ý.

## Một tờ báo mới trong Nam

Báo «Saigon» đến 3 Mai này sẽ xuất-bản theo tờ báo Sài-thành. Ông Nguyễn-đức-Nhuận dit Bút-Trà làm Chủ-nhiệm, ông Nguyễn-văn-Ngư quản-lý.

Tòa soạn và tòa trị-sự 39 đường Colonel Grimaud Saigon.

Xin giới-thiệu cùng đọc-giả Phong-Hóa.

## Sách mới

Bản báo mới nhận được quyền «Tân điệu cầm» của nhà Bát-Giác tặng.

Vậy xin giới-thiệu cùng anh em chuộng âm-nhạc.

## Ngày 6 Mai

Lâu nay ta vẫn thường thấy đồn có PHÙNG-HÁ ở gánh hát TRẦN-ĐẤT là một kỹ-nữ thanh, sắc lưỡng toàn.

Thực hay hư! ta hãy chờ ngày 6 Mai này, là ngày mà gánh TRẦN-ĐẤT diễn buổi đầu tại rạp VĂN-MINH HÝ-VIÊN phố hàng Bạc Hanoi.

Đó là một dịp mà bà con Hà-thành có thể biết được tài cao thấp của các tài-tử trừ danh của các gánh Cải-lương Nam-kỳ đã từng ghé qua đất Bắc.

## Hội Ái-Hữu Hỏa-Xa họp Đại-hội-đồng

Ngày chủ-nhật 23 Avril 1933, Hội Ái-Hữu Hỏa-Xa họp Đại-hội-đồng tại Hội-quán Hợp-Thiện. Khi bầu ban Trị-sự năm 1933 thì những ông sau này trúng cử:

ĐOÀN-VĂN-TỈNH,	Chánh Hội-trưởng
ĐỖ-BÌNH-QUẾ,	Phó Hội-trưởng
NGUYỄN-THÂN,	—
PHẠM-VĂN-THỎA,	Tổng Thư-ký
PHÙNG-ĐẮC-CHUNG,	Phó Thư-ký
ĐINH-QUÝ,	—
NGUYỄN-VĂN-ĐẶNG,	Chánh Thủ-quý
TRẦN-VĂN-ĐĂNG,	Phó Thủ-quý
LÀ-PHẠM-QUANG,	—
NGUYỄN-VĂN-THƯỜNG,	Kiểm-soát
NGUYỄN-VĂN-LẠC,	—
HOÀNG-XUÂN-THUẬN,	Văn-an
ĐOÀN-VĂN-CHÍNH,	—
NGUYỄN-HUÂN-TUÂN,	Nghị-viên
ĐỖ-QUANG-HỮU,	—
NGUYỄN-HUY-THI,	—
NGUYỄN-VĂN-ROANH,	—



Tết năm nay các  
ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés  
Kiểu rất đẹp, mũ lạng Hoa-ký  
rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở  
bên Pháp, đi bền gấp bốn lần  
đế da hay đế crêpe, không  
chợt và toét ra như đế crêpe,  
trông đẹp và nhẹ như đế da,  
đi mưa không thấm nước.  
Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VĂN-TOÀN

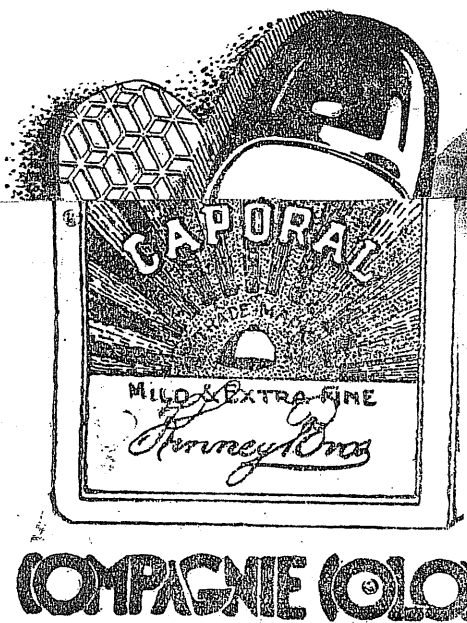
95, Phố Hàng Đào, 95  
HANOI

Nhà giồng răng

TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lơ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng  
đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi  
giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng mà  
cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan  
làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.





## Con số 100 Xin bà con đừng quên :

rằng nhà CỤ-CHUNG chuyên dệt các Maillot Pull'over có tiếng xưa nay ở phố Citadelle vì nhân được kiểu máy dệt to nhất của người Pháp chế-tạo rất tinh-sảo nên đã dọn ra số 100, phố hàng Bông (Hanoi).

Từ nay hẳn bà con được vừa ý và không lo gì hàng-hóa người mình còn kém hàng ngoại quốc hề nào.

Bà con, xin hãy bảo-tồn lấy công-nghệ nước nhà.

**CỤ-CHUNG**  
100, Rue du Coton. — Hanoi

## Phàm người Việt-Nam ai muốn cũng được

- 1 — Giải võ Tàu (môn Thiếu-Lâm).
- 2 — Làm một ông lang trứ-danh.
- 3 — Trở nên nhà công-nghệ Đại-tư-bản.
- 4 — Pháp-thuật cao-cường như Tiên.
- 5 — Biết được vận-mệnh hay dở.
- 6 — Thông-hiểu lịch-sử nước nhà.
- 7 — Làm một nhà trứ-danh về các môn Mỹ-thuật như : Danh-họa, Danh-cầm, Danh-sĩ và cao cò...
- 8 — Nhà Kế-toán thật giỏi.
- 9 — Hiểu thấu máy Huyền-vi của con Tào.
- 10 — Sống lâu mãi mãi v. v. . .

Thật chỉ nên mua đủ các sách có giá-trị của « Nhật-Nam Thư-Quán Được-Phòng 104, phố hàng Gai Hanoi » đã xuất-bản như Thề-thao Tàu 4 cuốn 1\$36. Y-Học Tùng-Thư 5 cuốn giá 2\$50. Công-Nghệ Tùng-Thư (40 nghề ít vốn) 2\$00. Thời-Miền 5 cuốn 2\$00. Số Tử-vi 1\$00. Các Lịch-sử Tiền-thuyết. Sách dạy đàn Huế và Cải-lương 0\$50. Sách dạy đánh cờ 0\$60. Sách dạy làm Văn-thơ 1\$20. Sách dạy vẽ 1\$20. Sách dạy làm sổ-sách (Thương-mại Kế-toán) 1\$50. Thiên-văn-học 0\$50. Địa-lý-học 0\$50. Tự-nghĩa-sinh-thuật 0\$50 v. v. . . Như vậy là làm được cả, vì nhiều người đã công nhận.



Chữa bệnh, phòng bệnh bằng thứ dầu nước là KHUYNH-DIỆP hay thứ dầu đặc là HÔI-THIÊN, xức tóc bằng dầu thơm BA-CỎ, hiện nay phần đông người đều quen dùng như vậy cả.

Phần đông người đều quen như vậy mà hiện VIÊN-ĐỆ lại đã giết được không biết bao là giải thưởng lớn trong các cuộc Đấu-Xảo về Khoa-Học và Kỹ-Nghệ tại xứ ta và ở bên Pháp, thời không có quảng-cáo, ai cũng rõ ba điều :

- 1° Dầu Khuynh-Diệp là thứ dầu nước hay;
- 2° Dầu Hôi-Thiên là thứ dầu đặc tốt nhất;
- 3° Dầu Ba-Cỏ là thứ dầu thơm xức tóc quý hơn hết.

Đó lại là mấy món hàng bán rất chạy mà có nhiều lời. Nhà buôn nên chú-ý.

Gửi thơ đề cho :

VIÊN-ĐỆ

Sở nấu dầu, chế nước hoa, dầu thơm HUẾ

Giấy nói : 87. Giấy thép tất: VIENDE HU :

**MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỖI MỸ THUẬT NÊN LẠI HƯƠNG - KÝ**

## NHỮNG HẠT DẬU DỌN

Một đám tang đi hàng ngày

Báo Đông-Pháp ra ngày 24 và 25 Avril 1933, trong bài tường thuật đám tang cụ Phan-văn-Trường có câu :

« Đám tang mỗi ngày một đông... »  
Độc-giả hẳn tưởng đám tang ấy đi rong-rã đến mấy ngày.

Nấp ở xó nào ?

Cũng trong số báo ấy, trong bài thời-sự « Hồn gửi cây đa » có câu :

« Đêm ấy..., có kẻ chợt tỉnh giấc xuân, sờ không thấy mẹ đâu mới nhòm dậy đi tìm khắp nhà. Có lo đến nỗi trái tim đánh nẩy cả xuống vãi che ngực. Không biết lúc đó, phóng-viên báo Đông-Pháp nấp ở xó xỉnh nào mà sáng mắt trông tình thế ?

Bó đuốc văn-minh là công-quả của ai ?

K.H.T.C. ngày 1er Mars 1933 trong bài « Đài kỷ-niệm » của Trác-Nghi viết : « Bó đuốc văn-minh mà được sáng rực như ngày nay, thật không phải công-quả của một người hay của cả nhân-quần ».

Không phải của một người, là của nhân-quần, không phải của nhân-quần thì của một người. Không phải của một người mà lại không phải của nhân-quần, thế thì còn ai biết của khi nào nữa !

Sạch-sẽ khuynh-diệt được gì ?

Cũng số báo ấy, trong bài « Trận » bài trừ nạn trẻ con hữu sinh vô dưỡng » có câu : « Sạch-sẽ, vệ-sinh, hai chữ đó bao giờ cũng nên nhắc đến để mà khuynh-diệt được một kẻ thù chung cho kẻ sang người hèn... ấy chính là tật bẩn-thỉu ».

Tưởng (sạch-sẽ) khuynh-diệt được gì, hóa ra khuynh-diệt được « bẩn-thỉu !! »  
Không đọc K.H.T.C. thì còn ai biết được những điều bí-hiêm ấy !

Ái nói đúng ?

Cũng bài ấy lại có câu : « Vệ-sinh với sạch-sẽ là chỉ ruột của sức khỏe ».

Tôi bảo : « Vệ-sinh với sạch-sẽ là mẹ ruột của sức khỏe ».

Anh cãi đi !

Con cái nhà ai ?

Cũng bài ấy lại có câu : « ... đưa thi chơi ở vùng nước, đồng bùn, hay ra chỗ rác bẩn, ống máng các nhà mà thả thuyền cho chạy ».

Không biết con cái nhà nào mà chơi oái-oăm thế ?

Ra chỗ đồng rác mà thả thuyền chưa đủ, lại leo cả lên mái hiên mà thả thuyền vào ống máng !

Trong cái chết

Trích ở Thực-Nghiệp dân-báo số 29 trong bài xã-thuyết « Đời viết báo » :

Trong cái chết của cụ Phan-văn-Trường nước Việt-nam mất một luật-sư hùng-biến.

Cụ Phan-văn-Trường chết, nước Việt-Nam mất một luật-sư hùng-biến. Viết như thế, ông Phan-trần-Trúc cho là tầm-thường quá chăng ?

Nước trong thân gái

Trong một bài thơ của ông Thạch-Thượng đăng trong báo Minh-Nông số 1, có mấy câu sau này tả người con gái tát nước.

« Lén lén, xuống xuống dịp khuôn,

Đồng cao nước lách lúa non chảy chân.

Mòng-mệnh nước chảy lan-man,

Nước trong thân gái những dan-diu tình !

Cánh đồng màn gấm phở xanh,

Nghìn thu vẫn chiếc dây tình lằng-lơ. »

(nguyên-văn)

Nếu bảo ông Thạch-Thượng là tin-đồ có Xuân-Hương thì lời thơ còn non hơn thầy nhiều lắm.

Nếu không định mà lời tự-nhiên thơ, thì thực là ông Thạch-Thượng có thiên-tài (hay thiên-tục).

Nhưng đầu sao nói « nước trong thân gái những dan-diu tình » thì có nhiều nghĩa quá, nhất là chữ trong đặt đây thì thực không còn biết nó là hình-dung-từ (adjectif) hay là tiền trí từ (preposition), vì không thấy có dấu phẩy ở sau chữ ấy.

Còn như viết chiếc dây tình lằng lơ, thì giá dùng vào nghĩa chiếc dây rút thì có lẽ đúng hơn là dùng vào nghĩa chữ dây gầu.

**NHẤT ĐẠO CẠO**

## Một ý hay

(Tranh của Hoth)



Me. — Hoài của, chết mất con gà ba chân, bây giờ mua dầu được con khác.

Con nuôi. — Thưa Me, hay là Me mời Lê-công-Đắc về mà nuôi thay vào, cũng khỏi người đến xem Me ạ !

Voi-trắng kén vợ lẽ tân-thời nhưng phải có bệnh hoi-nách để làm quảng-cáo cho thuốc.

Hôi-Nách giá một lọ 0\$20, của hiệu.

**PHÚ-ĐỨC ĐƯỢC-PHÒNG**

205 Phố Khách, Nam-Định

Cần người làm Đại-lý các nơi. Bản hiệu bán đủ các thứ thuốc nam, thuốc bắc, thuốc sông, thuốc bào-chế, xừng hươu, quy-bản, các thứ sâm Hoa-kỳ, dương-sâm cao Ban-long, cao Quy-bản rất tốt.

## CÁC NGÀI DỪNG MŨ VÀ KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU TÂN-LONG-THỊNH

N° 29, Phố hàng Nón — Hanoi

Có làm đủ các kiểu mũ và khăn, dáng tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá hạ

hơn hết mọi nơi.

Có bán đủ các đồ dùng làm mũ và khăn như : liège, cốt mũ, vải lợp, vải

son mờ, giấy bấc, ván, ván.

Bán buôn tính giá đặc-biệt

Có nhận « Commande » của các tỉnh

Trung Bắc-kỳ

## NHÀ THÍ-NGHIỆM

### BỆNH LẬU GIANG

### Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mủ, phải (état aigu) bất cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 là khỏi hẳn, mỗi ve giá Op40 Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cũng là vẩn-vẩn lúc đi tiểu thấy nóng, tức chỉ mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt trùng giá mỗi ve Op60 và 1 hộp to bỏ ngũ-tạng trừ làm 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đính theo timbre Op05 giả lời ngay ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (C.R.) thư và mandat xin đề :

**M. Lê-huy-Phách**

12 Route Sinh-từ Hanoi Tonkin

### MẤY LỜI MINH TẠ

Chúng tôi có thằng cháu bị đau nặng, mang ra điều-trị tại nhà thương Báo-Hộ Hanoi, chẳng may cháu mất.

Trong khi bối rối, chúng tôi không biết lo liệu làm sao để tiện việc mang cháu về chôn cất tại quê nhà. May thay ! chúng tôi gặp được ông Louis Chure, 22, Rue de Takou, đảm nhận mọi việc xin phép và mua bán các vật liệu, công việc xong xuôi một cách rất chu đáo.

Sau chúng tôi đến trả tiền ông, thì ông tính một giá rất hạ, khiến cho chúng tôi cảm kích vô cùng.

Cái thâm ân của ông, chúng tôi không biết lấy gì đáp lại, vậy có vài lời trước là để tạ ông, sau là để giới thiệu cùng đồng bào một nhà lo liệu các việc tang-ma một cách chu đáo mà ai nấy cũng có thể tin cậy được.

NGUYỄN-DUY-TU

Infirmier Chef

de l'Assistance médicale.



## Giảm giá

Vì kinh-tế khủng-hoảng, vì quan-lại bị giảm lương, nên các nhà buôn đều phải giảm giá. Về sách *Hán-Việt từ-diễn* (đã ra trọn bộ hai quyển), chúng tôi định bắt đầu từ nay giảm giá như sau này :

Hạng thường 6p00 một bộ

Hạng đóng bìa vải 7p00 một bộ

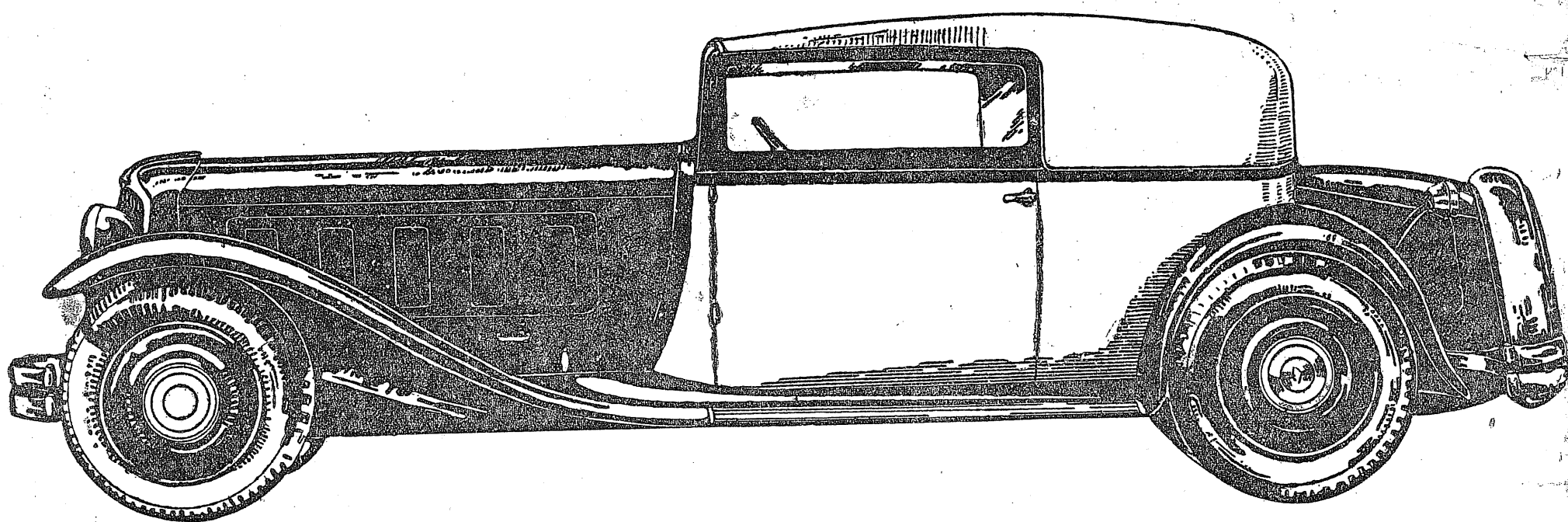
Mua buôn trừ hoa-hồng 20 phần 100.

Xin điều kiện bán buôn

Quan-hải thư-diểm 27, Rue Gĩa Long, Hué

CHÍNH THỰC XE CỦA PHÁP

MÀ CÁC NGÀI HOAN-NGHÊNH HƠN CẢ



Xe Nerva Sport

● hiệu RENAULT ●

8 máy một hàng

S T A I

HANOI-HAIPHONG

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN